

Kinh

Đại Tập Hội Chánh Pháp

Nguyên Hiễn

---o0o---

Nguồn

<http://www.hoavouu.com>

Chuyển sang ebook 20-09-2016

Người thực hiện :

Nguyễn Ngọc Thảo - thao_ksd@yahoo.com.vn

Tuyết Nhung - tuyetnhungbc1617@yahoo.com.vn

Dũng Trần - dungxtr2004@gmail.com

Nam Thiên - namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phapthihoi.org](http://www.phapthihoi.org)

Mục Lục

Lời nói đầu

Giới Thiệu Kinh Sanghata

Quyển thứ nhất

Quyển thứ hai

Quyển thứ ba

Quyển thứ tư

Quyển thứ năm

Tài Liệu Tham Khảo

---o0o---

Kinh

Đại Tập Hội Chánh Pháp

Arya Sanghata sutra Dharma-Paryaya

Tuệ Quang Foundation

PO Box 91748, Henderson, NV 89009, USA

Lời nói đầu

Thế kỷ 20 là thế kỷ của xung đột ý thức hệ. Thế kỷ 21 sẽ là thế kỷ của xung đột tôn giáo quá khích. Làm sao để hóa giải Lửa Hận thù và Vô minh? Chỉ có Phật pháp mới đủ khả năng cải hóa được loài người, vì phải cải hóa từ cái TÂM.

Hàng năm các nước Âu Mỹ chi tiêu hàng chục tỷ US dollars để khám phá không gian, tìm hiểu sự sống ngoài trái đất. Đức Thích Ca từ ngàn xưa đã thuyết giảng nhiều loại thế giới trong vũ trụ. Tuy có nhiều thế giới khác nhau nhưng Phật pháp là một, nhất quán. Chân lý các Đức Phật thuyết giảng đều vượt không gian và thời gian.

Kinh Đại Tập Hội Chánh Pháp này khó tin khó hiểu, do nhiều Đức Phật thuyết, ở nhiều thế giới khác nhau. Đức Phật dạy: “Nếu có chúng sinh nào được nghe kinh Đại Tập Hội Chánh Pháp này sẽ được sống lâu tám vạn bốn ngàn kiếp. Nếu ai được nghe Chánh Pháp này, khởi dậy lòng tin thanh tịnh, cung kính tôn trọng, thì người ấy chín mươi lăm kiếp được Túc mạng trí, sáu vạn kiếp làm Chuyển luân vương, lúc mạng chung thời có chín mươi lăm ức Đức Phật hiện ra trước mắt, an ủi người đó, thọ ký cho, mỗi lần sanh đều được sanh vào cõi Phật” (Xem trang 13-14).

Bản Kinh này chưa được lưu truyền rộng rãi tại Việt Nam, tuy rằng những năm gần đây đã có 11 bản dịch như tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Đức, tiếng Ý, tiếng Tây ban nha, dựa vào các bản Hán dịch, Tây Tạng và nguyên bản Sanskrit (Xem trang nhà <http://www.sanghatasutra.net/>).

Nguyện đem công đức truyền bá Chánh Pháp này mong góp phần xóa tan Lửa Hận thù và Vô minh, hầu mang lại Hoà bình và An lạc cho nhân loại và mọi loài chúng sinh.

Nguyên Hiên 1-12-2007, Phật lịch 2551

---o0o---

Giới Thiệu Kinh Sanghata

Gần đây, Lama Zopa Rinpoche đề nghị các Trung Tâm Bảo Tồn Phật Giáo Đại Thừa (FPMT centres) đọc tụng bộ kinh Đại thừa tên Sanghata, 20 lần. Chỉ cần nghe qua, đọc tụng kinh này là gặt hái được cả một kho tàng công đức đồ sộ, vì vậy Lama Zopa Rinpoche khuyên Phật tử nên đọc để hồi hướng công đức cho

Công Trình Xây Tượng Phật Di Lạc (Maitreya Project). Và rồi chính Công Trình Xây Tượng Phật Di Lạc sẽ mang lại công đức đồ sộ cho vô lượng chúng sinh.

Kinh Sanghata do đức Phật Thích Ca Mâu Ni thuyết giảng trên đỉnh núi Linh Thứu, thành Vương Xá. Kinh này cũng như mọi bộ kinh Đại thừa khác, được các đệ tử của Phật ghi nhớ rồi chép lại bằng tiếng Phạn. Kinh Sanghata đặc biệt là vì kinh này do đức Thích Ca Mâu Ni thọ nhận từ đức Phật quá khứ, đồng thời tác dụng của kinh này đối với người đọc tụng cũng đặc biệt lớn lao.

Kinh Sanghata là một trong những bộ kinh thuộc hệ Dharma-paryayas, có khả năng chuyển hóa tâm thức người đọc một cách mạnh mẽ dị thường. Một trong những lợi ích vĩ đại của kinh này là người nào đã từng đọc tụng kinh Sanghata, đến khi chết sẽ thấy chư Phật đến an ủi tiếp dẫn trong quá trình vào cõi tử. Ngoài ra, còn một lợi ích lớn lao khác, kinh vẫn có nói rõ: nơi nào có kinh Sanghata, Phật ở ngay nơi ấy. Vậy đọc tụng kinh này còn có tác dụng thanh tịnh cảnh giới bên ngoài, ngay chốn kinh này được đọc tụng.

Nhìn chung mà nói, đọc tụng kinh điển Đại thừa là một trong sáu phương pháp sám hối. Kinh này đặc biệt có khả năng thanh tịnh nghiệp thức nhiều đời. Phật có giải thích phong phú trong kinh vẫn là đọc tụng kinh này thì đoạn diệt mọi chủng nghiệp phiền não, gieo hạt giống an lạc cho tương lai, mãi đến tận quả vị Phật đà. Kinh cũng giảng giải phong phú về quá trình vào cõi tử, khi các thành phần tâm lý và vật lý lần lượt hoại diệt.

Khi xưa, trong nhiều thế kỷ, Sanghata đã từng là một trong những bộ kinh phổ biến nhất. Vào những năm 1930, các nhà khảo cổ đào ở phía Bắc Pakistan thuộc địa của Anh quốc, tìm được cả một kho kinh điển Phật giáo của thế kỷ thứ 5 sau công nguyên, xưa hơn những gì kiếm ra trong các cuộc khảo cổ trước đây rất nhiều. Trong số những bộ kinh tìm thấy, Sanghata được ghi chép nhiều nhất, hơn cả Pháp Hoa hay Kim Cương hay những bộ kinh thuộc hệ Bát Nhã hiện nay đang phổ biến. Kinh Sanghata vào thời phôi thai của Phật giáo Đại thừa đã được dịch ra nhiều thứ tiếng: tiếng Tàu, tiếng Khotanese, tiếng Tây Tạng, còn nguyên bản tiếng Phạn thì thất lạc. Phải đợi đến đợt khám phá cổ học vào thập niên 1930, nguyên văn Phạn tự mới được tìm thấy.

Gần đây, ở chùa của Geshe Sopa tại Madison, Lama Zopa Rinpoche sau khi đọc xong kinh Sanghata đã quyết định lấy mực vàng ròng chép lại bộ kinh này, đồng thời khuyến khích đệ tử thường xuyên đọc tụng. Vào dịp kỷ niệm trận khủng bố New York ngày 11 tháng 9, Rinpoche yêu cầu đệ tử trên toàn thế giới đọc tụng

kinh này càng nhiều càng tốt để hồi hướng công đức, cầu nguyện nạn khủng bố chấm dứt.

Bộ kinh này có khả năng tác động mạnh mẽ lên tâm thức. Người đọc tụng có thể thấy được rất rõ tâm lòng từ bi vô hạn của Phật đối với chúng sinh. Phật nói kinh này để giúp chúng sinh mau chóng thành tựu viên mãn Vô Thượng Bồ Đề. Đồng thời, nhiều đoạn dài trong kinh là lời Phật nói, nên khi đọc cũng là mang giọng nói của mình làm sống lại tiếng lời của Phật trong thế giới hôm nay. Đọc Sanghata, không những chúng ta gặt hái được cho mình một kho tàng công đức đồ sộ, mà còn trực tiếp và tinh tấn góp phần bảo vệ chánh pháp.

Đây cũng là điều cần thiết, có thể làm nhẹ bớt được gánh nặng khổ đau của chúng sinh.

Source Link: http://www.sanghatasutra.net/translations_vietnamese.html#intro

---o0o---

Phật nói kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội

Quyển thứ nhất

Tôi nghe như vậy: một thuở nọ đức Phật ở tại thành Vương Xá trong núi Thấu Phong cùng một vạn hai ngàn Đại Tỷ kheo, Tôn giả A Nhã Kiều Trần Như, Tôn giả Ma Ha Mục Kiền Liên, Tôn giả Xá Lợi Tử, Tôn giả Ma Ha Ca Diếp, Tôn giả Tư Thắng, Tôn giả La Hầu La, Tôn giả Thiện Dung, Tôn giả Hiền Hộ, Tôn giả Hiền Cát Tường, Tôn giả Nguyệt Cát Tường, Tôn giả Đại Thế Chí, Tôn giả Mãn Tử Tử, Tôn giả Thiện Cát, Tôn giả Lý Phục Đế, Tôn giả Chiên Đàn Quân, đều là các bậc Đại A-la-hán.

Bấy giờ có các Đại Bồ Tát là: Đại Bồ Tát Từ Thị, Đại Bồ Tát Phổ Dũng, Đại Bồ Tát Đồng Tử Kiết Tường, Đại Bồ Tát Đồng Tử Trụ, Đại Bồ Tát Đồng Tử Hiền, Đại Bồ Tát Vô Sở Giảm, Đại Bồ Tát Diệu Cát Tường, Đại Bồ Tát Phổ Hiền, Đại Bồ Tát Thiện Hiền, Đại Bồ Tát Kim Cương Quân, Đại Bồ Tát Dược Vương Quân. Như vậy có đến sáu vạn hai ngàn chúng Đại Bồ Tát.

Lại có Thiên tử Tối Thắng Thọ Vương, Thiên tử Hiền, Thiên tử Thiện Hiền, Thiên tử Pháp Ấn, Thiên tử Chiên đàn tạng, Thiên tử Hương trụ, Thiên tử Chiên đàn hương. Như vậy cả thảy có một vạn hai ngàn chúng Thiên tử.

Lại có Thiên nữ Diệu thân, Thiên nữ Cực tín, Thiên nữ Tự tại chủ, Thiên nữ Cát tường mục, Thiên nữ Thế cát tường, Thiên nữ Đại thế chủ, Thiên nữ Đại lực, Thiên nữ Diệu tỷ. Tất cả là tám ngàn chúng Thiên nữ.

Lại có Long vương Ưu-bát-la [Apalala], Long vương Y-la-đát-ra [Elapatra], Long vương Tì-min-ghi-lá [Trimingila], Long vương Thắng khí, Long vương Tối thượng khí, Long vương Diệu hỷ, Long vương Diệu chi, Long vương Tượng đầu. Như vậy cả thảy có tám ngàn Long vương đến câu hội. Khi đến chỗ đức Phật, tất cả đều cúi đầu đánh lễ dưới chân đức Thế Tôn nhiều quanh bên phải ba vòng rồi lui về ngồi một bên. Bảy giờ, đức Thế Tôn vẫn giữ yên lặng.

Lúc bảy giờ, Đại Bồ Tát Phổ Dũng [Sarvashura] trong chúng hội liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trạch áo vai phải, quỳ gối bên phải xuống đất, chắp tay cung kính bạch Phật rằng:

Bạch Thế Tôn! Vô số Bồ Tát, Thanh văn, chư Thiên và loài người, đều đã về tụ hội, muốn được nghe Phật tuyên thuyết Diệu Pháp. Đại chúng đây thảy đều chú tâm ngắm nhìn sắc tướng thù thắng của đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, họ muốn thâm nhập Phật Pháp vì ưa thích Pháp, nên họ quán sát sắc tướng Phật. Những người đã tu tập lâu thì xa lìa được chướng ngại nhiễm ô. Những người mới tu tập liền phát tâm vô thượng tu thiện pháp, chẳng khởi dậy các tướng bất thiện nữa.

Nghe xong đức Phật bảo Bồ Tát Phổ Dũng:

Ta có chánh pháp tên là Đại Tập Hội, lưu bố rộng rãi ở cõi Diêm-phù-đề, nếu có chúng sanh nào được nghe chốc lát pháp này, dù họ có bị trọng tội ngũ nghịch cũng đều được tiêu tan hết, không còn thối chuyển trước Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nay Phổ Dũng, ý ông nghĩ sao? Ông bảo người được nghe kinh này được phước đức bằng phước đức của một đức Phật chăng?

Phổ Dũng Bồ Tát bạch Phật rằng: - Đúng vậy, bạch Thế Tôn!

Đức Phật bảo: - Nay Phổ Dũng! Ông tuyệt không nên nghĩ như vậy, nghĩ như vậy là không đúng với sự thật.

Bồ Tát Phổ Dũng bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn, phải nghĩ thế nào biết được phước đức chân thật của người ấy?

Đức Phật dạy: - Nay Phổ Dũng! Phước đức mà người nghe kinh ấy đạt được cùng với phước đức của hằng hà sa số đức Như Lai, Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh

Giác không có sai khác. Lại nữa, Phổ Dũng! Những ai đã nghe kinh này, tất cả đều ở địa vị bất thối chuyển, được tất cả các đức Như Lai thường quán sát. Tất cả Như Lai thường hiện trước mặt, hàng phục được ma quân, viên mãn thiện nghiệp. Người ấy biết rõ ràng lý sanh diệt, tất cả đều được thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Lúc bấy giờ, tất cả các Bồ Tát có mặt trong pháp hội cùng đứng dậy đồng bạch Phật rằng: - Bạch đức Thế Tôn, phước đức của một đức Phật số lượng bao nhiêu?

Đức Phật dạy: - Nay các Thiện Nam Tử! Hãy lắng nghe cho kỹ. Số lượng công đức của một đức Phật có được ví như có người đem hết nước biển của địa cầu, lấy một giọt nước làm một hằng hà sa. Mỗi số cát trong sông Hằng ấy, đều là Bồ Tát trụ Thập địa, vậy số lượng công đức ấy có nhiều chăng?

Các Bồ Tát bạch Phật rằng: - Rất nhiều, bạch Thế Tôn!

Đức Phật dạy: - Nay các Thiện Nam Tử! Công đức của một đấng Phật đà còn nhiều hơn thế, nhưng người nghe kinh này thì phước đức lại gấp đôi số ấy. Lại nữa, các Thiện Nam Tử! Nếu có chúng sanh ở đời mạt thế, nghe chánh pháp này mà sanh tâm tín giải, thì phước đức đạt được càng tăng hơn số trên, vô lượng vô biên không thể tính toán.

Lúc bấy giờ, Bồ Tát Phổ Dũng từ tòa ngồi đứng dậy bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Nếu các chúng sanh ưa thích cầu Pháp, phải cầu như thế nào?

Đức Phật dạy: - Nay Phổ Dũng! Người cầu Pháp phải có hai điều: Một là đối với tất cả chúng sanh khởi tâm bình đẳng; hai là đúng như kinh được nghe, nói lại cho chúng sanh.

Bồ Tát Phổ Dũng bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Như Pháp được nghe, nói cho chúng sanh như thế nào?

Đức Phật dạy: - Nay Phổ Dũng! Lại có hai điều: Một đem pháp được nghe hồi hướng Bồ đề; hai đối với pháp Đại thừa được nghe, ưa thích mong cầu, luôn luôn giữ tâm không giải đãi. Nếu có thể vì chúng sanh mà thuyết như vậy, thì được gọi là người cầu pháp chân chánh.

Bấy giờ các chúng Thiên tử và Thiên nữ trong hội đều từ tòa ngồi đứng dậy, chấp tay hướng về đức Phật bạch rằng: - Bạch Thế Tôn! chúng con hết lòng mong

cầu chánh pháp. Như lòng đại từ đại bi của đức Thế Tôn hay làm cho tất cả chúng sanh được mãn nguyện, cúi mong đức Thế Tôn phân biệt rộng nói cho chúng con.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn liền ở trong pháp hội phóng luồng hào quang lớn, hy hữu tịnh diệu chiếu soi khắp đại chúng.

Khi ấy Bồ Tát Phổ Dũng bạch Phật rằng: - Bạch đức Thế Tôn! Do nhân duyên nào mà đức Thế Tôn phóng luồng quang minh này?

Đức Phật bảo Bồ Tát Phổ Dũng: - Ông nay nên biết. Hiện tại trong hội này có người phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, đối với đức Phật Thế Tôn sanh tư tưởng cho là khó gặp, nên tôn trọng, cung kính khuyên thỉnh Ngài thuyết Pháp. Vì nhân duyên đó nên Ta phóng quang minh này.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Nếu có các chúng sanh phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, làm sao tu tập để được thành tựu?

Đức Phật dạy: - Lành thay! Lành thay! Ông thật dũng mãnh, nên ở trong đại chúng có thể dùng nghĩa này để hỏi đức Phật Thế Tôn, làm lợi ích cho tất cả, khiến họ mau thành Phật đạo. Nay ông cũng có thể dùng thiện căn này để thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Như điều ông hỏi Ta sẽ giải thích. Ông hãy lắng nghe cho kỹ. Ta nhớ thuở xưa, cách đây vô số kiếp, có Phật xuất thế hiệu là Bảo Cát Tường (Ratnashri) Như Lai, Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, Minh hạnh túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô-thượng-sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Thuở ấy, Ta là thanh niên Bà-la-môn, còn chúng sanh ngày nay được Như Lai dẫn dắt vào Phật trí, khi ấy hãy còn là những con thú hoang. Bỗng một thuở nọ thấy một con hươu chúa chịu thống khổ. Lúc đó, Ta thầm nghĩ: Làm sao Ta có thể thay thế con hươu chúa này gánh hết khổ cho nó? Ta lại tự suy nghĩ: Tất cả chúng sanh luân hồi trong ba cõi, chưa thoát ly khổ não đều như vậy cả. Lúc đó Ta liền phát nguyện: Nguyện trong đời vị lai nếu Ta được thành Phật, tất cả chúng sanh lìa xa các khổ não, sanh vào nước Ta, được an trú nơi Phật trí. Nay Phổ Dũng! Ta nhờ sức đại nguyện thiện căn như vậy nên đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề.

Lúc bấy giờ, Bồ Tát Phổ Dũng nghe như vậy xong, lại bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Thời đại của đức Phật đó, thọ lượng của chúng sanh được bao nhiêu?

Đức Phật dạy: - Chúng sanh thọ lượng đầy đủ tám mươi kiếp.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch Phật: - Bạch đức Thế Tôn, một kiếp dài bao lâu?

Đức Phật bảo Phổ Dũng: - Ví như có người xây một thành lớn, rộng mười hai do tuần, cao ba do tuần, bên trong thành đó chứa toàn hạt mè.

Bỗng có một người cứ một trăm năm đến đó một lần lấy một hạt mè ném ra ngoài thành, như vậy một lần đến một lần ném cho đến lúc hạt mè không còn mà thành cũng hư hoại, ấy kiếp số lượng cũng chưa hết. Lại nữa, ví như có một núi thật lớn, rộng hai mươi năm do tuần, cao mười hai do tuần. Có vị Trời Trường Thọ, cứ trăm năm đến đó ngồi một lần, dùng vải lụa mỏng lau núi đá một lần, như vậy một lần đến một lần lau, cho đến núi đá mòn hết, ấy kiếp số lượng cũng lại chưa hết. Nay Phổ Dũng! Như vậy gọi là số lượng của một kiếp.

Bấy giờ, Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Nếu có người đem một căn lành hồi hướng Bồ-đề được phước lớn, thọ đến tám mươi kiếp, huống gì có người ở trong pháp thâm diệu của Phật tu tập rộng rãi, thì được phước đức không thể tính lường.

Đức Phật dạy: - Nay Phổ Dũng! Nếu có chúng sanh được nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội này, sẽ được sống lâu tám vạn bốn ngàn kiếp. Huống gì đối với chánh pháp này biên chép đọc tụng thì phước đức họ đạt được gấp đôi lần trước, không thể so sánh. Lại nữa, nay Phổ Dũng! Nếu ai được nghe chánh pháp này, khởi dậy lòng tin thanh tịnh, cung kính tôn trọng, thì người ấy chín mươi lăm kiếp được túc mạng trí, sáu vạn kiếp làm Chuyển Luân Vương, được tất cả mọi người tôn trọng kính mến, không bị đao gậy thuốc độc làm hại, lúc mạng chung thời có chín mươi lăm ức đức Phật hiện ra trước mặt, an ủi người đó. Các Ngài dạy rằng: Chớ có sợ hãi, nhờ ông trước đã nghe kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội, nên có phước đức rất lớn. Lúc ấy, chín mươi lăm ức Phật đều thọ ký cho vị ấy, mỗi lần sanh đều được sanh vào cõi Phật. Huống chi vị ấy lại đem chánh pháp này lưu bố rộng rãi khắp các cõi hữu tình, tất cả đều được nghe.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Nay con đối với Chánh Pháp Đại Tập Hội này, rất thích được nghe và thọ trì, tâm không nhàm chán.

Đức Phật dạy: - Lành thay! Lành thay! Đâu phải chỉ có ông ưa thích Pháp này không chán. Chính Ta đối với Pháp này, thích tuyên thuyết rộng rãi cũng không nhàm chán. Huống chi kẻ phàm phu, đối với chánh pháp này mà sanh tâm nhàm chán!

Lại nữa, nay Phổ Dũng! Nếu có thiện nam hay thiện nữ nào, đối với chánh pháp thâm sâu này hết lòng tin tưởng và ưa thích thì người đó ở ngàn kiếp không hoại chánh tín, năm ngàn kiếp chẳng đọa ác thú, vạn hai ngàn kiếp xa lìa ngu si, tám ngàn kiếp không sanh biên địa, hai vạn kiếp dùng mãnh bố thí, hai vạn năm

ngàn kiếp thường sanh cõi trời, hai vạn năm ngàn kiếp thường hành phạm hạnh, bốn vạn kiếp xa lìa u mê trói buộc của quyền thuộc, chẳng bị phiền não tăm tối ngăn che, năm vạn kiếp thọ trì chánh pháp, sáu vạn năm ngàn kiếp an trú chánh niệm.

Này Phổ Dũng! Thiện nam thiện nữ ấy chẳng khởi tâm làm ác, tất cả ma oán chẳng thể xâm hại, bất cứ ở đâu cũng chẳng sanh từ bào thai. Nếu lại có người ở trong chánh pháp này mà lắng nghe thọ trì đọc tụng, thì người ấy tám vạn kiếp được nghe chánh pháp thọ trì đầy đủ, một ngàn kiếp lìa xa nghiệp sát sanh, chín vạn chín ngàn kiếp lìa xa nghiệp nói dối, một vạn ba ngàn kiếp lìa xa nghiệp nói hai lưỡi. Này Phổ Dũng! Nên biết rằng do những việc như vậy, nên Đại Chánh Pháp này khó có thể được gặp, đến tên gọi cũng khó được nghe.

Bấy giờ, Đại Bồ Tát Phổ Dũng càng thêm cung kính quý gói mặt sát đất, lay dưới chân đức Thế Tôn bạch rằng: - Bạch Thế Tôn! Nếu có người khinh chê hủy báng chánh pháp này, thì người ấy mắc tội như thế nào?

Đức Phật dạy: - Rất nhiều.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch Phật rằng: - Số lượng tội báo mà người ấy phải lãnh chịu là bao nhiêu?

Đức Phật dạy: - Này Phổ Dũng! Nếu ai đối với mười hai hằng hà sa số Phật mà sanh tâm đại ác, thì tội báo ấy vẫn còn nhẹ. Nhưng nếu ai đối với chánh pháp này mà khởi tâm khinh chê hủy báng thì bị tội báo nhiều hơn. Vì sao vậy? Này Phổ Dũng! Nếu ai đối với chánh pháp này khởi tâm khinh chê hủy báng, thì liền sanh tâm phá hoại Đại thừa, tự mình thiêu đốt vì lửa phiền não.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch Phật rằng: - Tất cả chúng sanh nghiệp chướng tập quán ràng buộc, luân chuyển sanh tử chẳng thể giải thoát.

Đức Phật bảo Phổ Dũng: - Đúng vậy, đúng vậy! Ví như có người tự chặt đứt đầu, nếu lấy các loại mật, đường bơ mạch nha, hay dược phẩm làm thuốc thoa dán lên chỗ đầu bị chặt của người đó. Này Phổ Dũng! Ý ông nghĩ thế nào, ông bảo người ấy sẽ sống lại chăng?

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch Phật rằng: - Không, Bạch Thế Tôn! Người ấy tuy được thoa thuốc hay nhưng không thể sống lại.

- Này Phổ Dũng! Sự luân chuyển sanh tử cũng lại như vậy. Lại nữa, này Phổ Dũng! Ví dụ như một thỏ nọ có hai người đàn ông, đều cầm dao bén muốn giết

hại lẫn nhau, họ ra sức đánh nhau nhưng chẳng hại nhau được, rồi cả hai đều bị thương nặng đau đớn tột cùng. Bỗng có người dùng thuốc tốt, trị lành vết thương, hai người đàn ông ấy được lành, nhớ đến sự đau đớn lúc trước, nên nói với nhau rằng: Từ nay về sau, chúng ta đừng bao giờ khởi tâm giết hại nhau nữa.

Đức Phật dạy: - Nay Phổ Dũng! Người có trí cũng lại như vậy, dầu có tạo nghiệp liền biết hối hận, nên đối với chánh pháp, không sanh tâm chống báng, như vậy dần dần có thể hướng đến con đường thoát ly sanh tử.

Lại nữa, này Phổ Dũng! Như người thế gian khi đã chết rồi, tuy có cha mẹ buồn rầu than khóc, nhưng không thể làm nơi nương tựa. Kẻ phạm phu chẳng thể tự lợi, cũng chẳng thể lợi người, chẳng tạo nghiệp lành cũng lại như vậy. Đến lúc lâm chung, chẳng có gì để nương tựa. Tóm lại có hai loại người: một tự tạo các nghiệp ác, lại khuyên người khác tạo nghiệp ác; hai đối với chánh pháp của Phật sanh tâm khinh chê, hủy báng.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Nếu có người đối với chánh pháp của Phật sanh tâm khinh chê hủy báng, thì người ấy khi mạng chung sẽ đọa vào đâu?

Đức Phật dạy: - Nay Phổ Dũng! Người hủy báng chánh pháp ấy sau khi mạng chung, sẽ rơi xuống Địa ngục, chịu sự khổ não lớn. Đó là Địa ngục Đại Khả Bô, Địa ngục Chúng Hợp, Địa ngục Cháy Nóng, Địa ngục Nóng Cháy Cùng Cực, Địa ngục Xích Đen, Địa ngục Vô Gián, Địa ngục Than Khóc, Địa ngục Than Khóc Không Ngừng, trong tám Địa ngục lớn như vậy, cứ trong mỗi Địa ngục phải chịu khổ một kiếp.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Rất khổ! Nay con đối với sự khổ ấy không nở lòng nghe.

Lúc bấy giờ đức Thế Tôn liền vì Bồ Tát Phổ Dũng nói bài kệ tụng:

Ta nói về Địa ngục

Ông sợ chẳng nở nghe

Sự khổ não Địa ngục

Chúng sanh tự tạo nghiệp

Nếu làm các thiện nghiệp

Sẽ được quả an lạc
Còn tạo nghiệp bất thiện
Phải chịu báo khổ nã
Sống khổ, chết cũng khổ
Lo khổ luôn trói buộc
Chẳng tạo các nhân vui
Kẻ ngu thường khổ nã
Người trí được an lạc
Tin ưa pháp Đại thừa
Nhớ Phật, trí tối thượng
Mãi không đọa ác đạo
Phổ Dũng ông phải biết
Do đời trước nghiệp cảm
Gieo chút ít nhân lành
Đạt được quả to lớn
Nhu đời gieo lúa mạ
Trăm hạt còn không mất
Nhân lành sanh cõi Phật
Được quả cũng như vậy
Người trí tu thiện pháp
Xa lìa các nhân khổ

Tạo thành gốc công đức

Được an lạc tối thượng

Nếu bố thí bình đẳng

Một chút ít thiện pháp

Ở trong tám vạn kiếp

Được giàu có to lớn

Bất cứ sanh nơi nào

Thường niệm hành bố thí

Nhờ cúng dường Tam Bảo

Quả báo tăng vô tận.

Lúc bấy giờ, Bồ Tát Phổ Dũng nghe đức Phật nói bài kệ xong, liền bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Làm sao đối với kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội này, có thể biết rõ lắng nghe và thọ trì? Đức Phật bảo: - Này Phổ Dũng! Nếu ai đối với mười hai hằng hà sa số đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác mà có đầy đủ thiện căn, thì liền được nghe kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội này.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Làm sao để có thể đầy đủ được thiện căn như vậy? Đức Phật bảo Phổ Dũng: Nếu ai đối với tất cả các đức Như Lai, mà có tri kiến bình đẳng thì liền có đầy đủ thiện căn.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch: - Làm sao có thể đối với tất cả Như Lai mà có được tri kiến bình đẳng?

Đức Phật dạy: Nếu ai đối với pháp sư mà tôn trọng cung kính, thì người đó có thể đối với tất cả Như Lai có tri kiến bình đẳng.

Bồ Tát Phổ Dũng lại thưa: - Như thế nào là pháp sư được tôn trọng cung kính?

Đức Phật dạy: - Nếu ai phát tâm hướng đến đạo xuất thế thì người ấy chính là pháp sư đáng được tôn trọng cung kính. Này Phổ Dũng! Những việc như thế có thể làm cho thiện căn đầy đủ.

Đức Phật bảo Phổ Dũng: - Kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội này có công đức lớn lợi ích cho tất cả. Nếu ai có thể lắng nghe, thọ trì biên chép đọc tụng thì người ấy được Đại phước đức không thể tính lường. Nay Phổ Dũng! Điều ấy chính là khắp bốn phương, mỗi phương đều có mười hai hằng hà sa số đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, đều trụ trong mười hai kiếp nói kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội này. Nên công đức của sự lắng nghe và thọ trì không thể cùng tận.

Lại nữa, trong bốn phương đều có hằng hà sa số đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác như trên đều trụ số kiếp như trên, nói về công đức của sự biên chép cũng không thể cùng tận. Lại nữa, trong bốn phương đều có hằng hà sa số đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác như trên, đều trụ số kiếp như trên, nói về công đức của sự đọc tụng, cũng lại không cùng tận.

Bồ Tát Phổ Dũng bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Cúi mong đức Thế Tôn lược nói về số lượng phước đức của sự đọc tụng như thế nào?

Bấy giờ, đức Thế Tôn liền nói bài kệ tụng:

Nếu có người đọc tụng

Một bài kệ bốn câu

Phước đức họ đạt được

Cùng với tám mươi bốn

Hằng hà sa số Phật

Như nhau không có khác

Hướng gì lại nhất tâm

An trú nơi chánh pháp

Phước họ được vô tận

Chư Phật hiện ở đời

Tuyên thuyết pháp vô biên

Nhưng rất khó được gặp.

Lúc bấy giờ có mười tám ức chúng Ni-kiền-đà đi đến chỗ Phật, đều vào trong pháp hội, ngồi xuống một bên và nói như vậy: - Này Cồ Đàm! Chúng tôi hơn ông!

Như vậy ba lần họ đều nói rằng: Chúng tôi hơn ông!

Khi ấy, đức Phật bảo chúng Ni-kiền-đà: - Chỉ có đức Phật Như Lai mới được gọi là bậc chiến thắng chân thật, ngoài ra khắp mọi nơi không ai có thể hơn Ngài.

Ni-kiền-đà nói: - Chỉ có một mình Cồ Đàm làm sao hơn được?

Đức Phật đáp: - Ni-kiền-đà các người nghĩ rằng mình hơn, đó là cái thấy điên đảo, chẳng phải là cái thấy chân thật. Các người lấy gì để nói mình hơn?

Bấy giờ, chúng Ni-kiền-đà im lặng lăm lét nhìn nhau.

Đức Phật bảo: - Các người nên biết, chỉ có đức Phật Thế Tôn đối với tất cả chúng sanh đã vào trí tuệ Phật hay chưa vào trí tuệ Phật, lợi căn hay độn căn, Ngài đều độ thoát, bình đẳng lợi ích, không có sai khác. Cho nên mới nói không ai hơn Ngài. Các người hãy khéo suy nghĩ. Các khổ bức bách chính thân tâm mình, còn không thể biết được, làm sao mà tự cho là thắng? Nay Ta chỉ cho các người chánh pháp quảng đại vi diệu của chư Phật.

Các chúng Ni-kiền-đà nghe đức Phật nói như vậy, bưng bưng nổi giận sanh tâm bất tín.

Bấy giờ, Thiên Chủ Đê Thích đang ở tại Thiện Pháp Đường, dùng thiên nhãn xem thấy, liền cầm chày kim cương bước vào trong hội, muốn đập nát họ. Tất cả đều kinh hãi, sanh tâm sâu não, kêu khóc thật lâu.

Tức thời, đức Thế Tôn ở trong đại chúng ẩn thân không hiện. Các chúng Ni-kiền-đà khi ấy đối với đức Phật Thế Tôn mới sanh tâm kính ngưỡng, bỗng chẳng thấy đức Phật, họ càng thêm sầu khổ, liền nói bài kệ tụng:

Ví như ở một mình

Trong đồng hoang u tịch

Không cha cũng không mẹ

Hãi hùng không ai cứu

Như sông rạch khô nước

Cá làm sao bơi lội
Cây cối đã chặt gãy
Chim bay không chỗ đậu
Chúng con nay hãi sợ
Đau khổ cũng như vậy
Không thấy Phật Thế Tôn
Ai cứu hộ chúng tôi!

Bấy giờ, các chúng Ni-kiền-đà nói bài kệ xong, muốn từ tòa đứng dậy. Khi hai đầu gối họ vừa quì xuống đất, ngay chỗ ấy phát ra tiếng lớn, chấn động tất cả đại chúng nhân thiên. Khi ấy, các Ni-kiền-đà đều nghĩ rằng: Đức Như Lai, bậc lưỡng túc tôn tối thắng, xin Ngài từ bi cứu độ chúng con!

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn tức thời hiện thân, ngồi lại chỗ cũ, bảo Bồ Tát Phổ Dũng: - Ông có thể thuyết pháp hóa độ các chúng Ni-kiền-đà này.

Bồ Tát Phổ Dũng bạch Phật rằng: - Không thể được, bạch Thế Tôn! Thí như núi chúa Tu Di, thù diệu vợi vợi, có hòn núi nhỏ một bên, làm sao có thể nói rằng hai núi bằng nhau. Nay đức Phật Thế Tôn ở trong đại chúng, bảo con thuyết pháp cũng như vậy.

Đức Phật bảo: - Thôi đi! Thôi đi! Này Thiện Nam Tử! Đức Như Lai phương tiện khéo léo ở mười phương thế giới, tùy theo người thuyết pháp, đều là do nguyện lực từ bi của các đức Như Lai tạo ra. Nếu các chúng Ni-kiền-đà này ưa thích Ta thuyết pháp, Ta sẽ vì họ nói pháp yếu tối thượng. Này Phổ Dũng! Nay ông có thể du hành mười phương thế giới thân cận chư Phật để tuyên dương giáo hóa.

Bồ Tát Phổ Dũng bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Sức thần thông của con rất yếu kém. Nếu không nhờ lòng đại từ bi của Phật, riêng thần lực của con không làm được gì cả.

Đức Phật bảo Phổ Dũng: - Ông hãy dùng sức thần thông của mình và thần lực của Phật, mới có thể du hành mười phương.

Bồ Tát Phổ Dũng vâng theo thánh chỉ của Phật, liền từ chỗ ngồi đứng dậy nhiều quanh đức Phật ba vòng, bỗng ở trong hội ẩn thân không hiện.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn bảo các Ni-kiền-đà: - Các người nên biết, sanh là khổ lớn, vì sanh khổ, tạo ra các sự sợ hãi, vì sanh mà có lo sợ về bệnh, vì có lo sợ về bệnh nên có lo sợ về già, có lo sợ về già nên có lo sợ về chết. Sanh vì sao mà sợ? Vì nó bị các khổ bức bách do sanh làm nhân mà có các lo sợ. Nếu không sanh thì làm gì có lo sợ! Do đó mà có lo sợ về nạn vua quan, về nạn cướp bóc, lo sợ nạn ác độc, lo sợ nạn hỏa tai, lo sợ nạn lụt, lo sợ nạn bão, cho đến lo sợ nạn mưa đá, cùng lo sợ về các nghiệp bất thiện đã tạo. Những lo sợ như vậy đều do sanh mà có. Nếu hiểu biết pháp sanh, liền xa lìa các lo sợ.

Bấy giờ, đức Thế Tôn vì các chúng Ni-kiền-đà lược nói pháp lo sợ này xong, khi ấy các chúng Ni-kiền-đà hoát nhiên khai ngộ, hối hận tự trách, đồng bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Chúng con ngu si khởi dậy cái thấy bất chánh, quay lưng với con đường chân thật, chống lại chánh pháp của Phật, tạo lỗi sâu nặng, nguyện đức Phật từ bi thu nhiếp chúng con!

Khi họ thưa như vậy lời xong, có tám mươi ức chúng Ni-kiền-đà đồng phát tâm vô thượng Bồ-đề. Ngay lúc đó mười tám ức chúng Đại Bồ Tát đều được viên mãn thập địa, đều dùng sức thần thông hiện ra các thứ thần biến, và hiện vô số thân Phật, thân Bồ Tát, thân Duyên giác, thân Thanh văn, cho đến thân các loài Thiên, Nhơn, Long, Thần ở các nơi, xong mỗi vị lại tự biến hóa tòa sen báu, mỗi tòa đều chia hai có Phật bên trái bên phải. Các vị đánh lễ dưới chân đức Phật xong, đều ngồi vào tòa của mình.

Phật nói kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội Quyển thứ nhất

---o0o---

Phật nói kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội

Quyển thứ hai

Bấy giờ, đức Thế Tôn giáo hóa các chúng Ni-kiền-đà xong, liền dùng phương tiện thiện xảo khéo léo thuyết pháp, tâm an trụ nơi tam muội, duỗi cánh tay sắc vàng trải qua bảy ngày đêm, cho đến khi Bồ Tát Phổ Dũng du hành khắp mười phương thế giới, rộng làm các Phật sự xong, đã trở lại cõi của mình.

Khi ấy, Bồ Tát Phổ Dũng từ trên cõi Phật Liên Hoa Thượng, nhanh như thời gian lực sĩ co duỗi cánh tay, đi đến trước đức Phật, đánh lễ dưới chân Ngài, nhiễu bên phải ba vòng, rồi đứng qua một bên.

Bấy giờ, đức Thế Tôn xuất định, Bồ Tát Phổ Dũng bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Con vâng theo lời dạy của Phật, đi đến mười phương thế giới, dùng sức thần thông của mình, vượt qua chín mươi chín ngàn ức cõi Phật, con lại dùng sức thần thông của Phật, vượt qua trăm ngàn ức cõi Phật, cho tới cuối cùng đến thế giới Liên Hoa Thượng [Padmottara] ở phương dưới, trong đó vượt tám ngàn ức cõi Phật, con thấy chư Phật hiện đại thân thông, lại vượt qua chín mươi hai ngàn cõi Phật, thấy các đức Như Lai hiện đang vì chúng sanh nói diệu pháp cao thâm, con lại vượt qua tám mươi ngàn ức cõi Phật, trong một lúc thấy tám mươi ngàn ức đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời.

Lúc đó, con cung kính cúng dường từng vị Phật một. Con lại vượt qua ba mươi chín ức cõi Phật thấy ba mươi chín ngàn ức Đại Bồ Tát đồng thời xuất hiện, đều chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Con liền đối với các đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, lúc mới thành đạo, đều cung kính lễ bái cúng dường. Con lại dùng sức thần thông ẩn thân không hiện nữa.

Con lại trải qua sáu mươi ức cõi Phật, thấy các đức Như Lai con đều cung kính tất cả, con lại trải qua một trăm ức cõi Phật, thấy các đức Phật ấy nhập Niết Bàn con thời trở lại, con lại cung kính cúng dường từng vị một. Từ đó, lại trải qua chín mươi lăm cõi Phật, con biết các đức Như Lai ấy đều diệt độ đã lâu, tất cả chánh pháp đều sắp hoại diệt.

Lúc đó, con tự nghĩ thầm: Chánh pháp của Phật sắp hoại diệt, thật là đau khổ biết bao! Khi nghĩ như vậy, tâm con sanh ra sự xót thương vô cùng. Bấy giờ, có chư Thiên các cõi dục giới, sắc giới, loài người, loài rồng, thần, dạ-xoa... thấy đều hết sức sầu não. Con lại thấy trong ấy có một cõi Phật, đức Phật đó chánh pháp của Ngài đã diệt mất từ lâu, hỏa kiếp đốt cháy bốn phía, đốt hết đại địa, núi chúa Tu Di. Đại dương, sông ngòi, tất cả cỏ cây, tất cả đều cháy sạch, chẳng còn gì cả, duy chỉ còn hư không mông mênh vô tận.

Con đi qua cõi ấy xong, liền phương dưới, trong một thế giới thấy trăm ngàn ức đức Như Lai đều ngồi tòa sen báu. Con lại thấy bốn phương cũng lại như vậy, các đức Phật đều hiện đang thuyết pháp hóa độ chúng sanh.

Bạch Thế Tôn! Lúc con đến cõi Phật đó, liền nghĩ rằng: Cõi Phật này tên gọi là gì? Khi ấy, có một đức Phật bảo con rằng: Đây Thiện Nam Tử! Cõi đức Phật này tên là Liên Hoa Thượng. Lúc ấy con liền hỏi tên của đức Phật hóa chủ là gì? Đức

Phật ấy trả lời: Tên Ngài là Liên Hoa Tạng [Padmagarbha] Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác. Ngay lúc ấy, con liền đánh lễ, nhất tâm cung kính bạch rằng: Con nay thấy trăm ngàn triệu đấng Như Lai, mỗi vị đều ngự tòa sen báu, nhưng con chẳng biết vị nào là Phật Liên Hoa Tạng. Cúi mong Ngài mách bảo cho con đức Thế Tôn Hóa Chủ.

Khi ấy đức Liên Hoa Tạng Như Lai ở giữa các đức Phật lên tiếng bảo con rằng:

- Nay Thiện Nam Tử! Đức Phật Liên Hoa Tạng chính là Ta. Ngài nói lời ấy xong thì các đức Phật khác bỗng nhiên biến mất, ẩn thân Như Lai, hiện tướng Bồ Tát. Ngay lúc ấy con chỉ thấy vị hóa chủ đức Như Lai Liên Hoa Tạng, một mình đức Phật Thế Tôn ở giữa đại chúng, tướng tốt oai thần không ai hơn Ngài, con liền đê đầu đánh lễ cung kính.

Lúc ấy, đức Phật chỉ tòa sen bảo con rằng: - Nay Thiện Nam Tử! Hãy ngồi vào tòa này. Con ngồi vào tòa thì liền thấy đức Phật, ở hai bên con lại thấy vô lượng tòa sen báu tuyệt diệu, trang nghiêm rất hy hữu. Con bỗng nghĩ rằng: Những tòa như vậy vì sao trông không, chẳng có ai ngồi. Con bèn hỏi đức Phật.

Ngài đáp rằng: - Nay Thiện Nam Tử! Những tòa như vậy đều không thể nghĩ bàn, tạo ra bởi công đức thượng diệu chẳng phải có ít thiện căn mà thành tựu được. Nếu ai đối với Phật pháp mà chưa nhập vào được, còn không thể thấy, huống lại lên tòa ngồi.

Con lại hỏi đức Thế Tôn: - Phải gieo trồng những thiện căn gì mới có thể ngồi những tòa ấy? Ngài trả lời: - Nay Thiện Nam Tử! Nếu ai có thể đối với Chánh Pháp Đại Tập Hội này mà nghe chốc lát, do thiện căn ấy nên được lên tòa ngồi. Huống gì người ấy có thể biên chép đọc tụng thường tu tập. Nay Thiện Nam Tử! Trong quá khứ cách đây vô lượng kiếp, người nầy thọ trì Chánh Pháp Đại Tập Hội như vậy, nếu không nhờ vào năng lực thiện căn ấy, người không thể nào đến được nước Ta, huống chi lại thấy được tòa này và muốn lên ngồi lên trên ấy. Khi đức Phật nói lời ấy xong, con liền thưa rằng: - Đúng vậy! Đúng vậy! Bạch Thế Tôn!

Con lại hỏi đức Phật rằng: - Chánh Pháp Đại Tập Hội này có bao nhiêu công đức mà năng sanh các thiện pháp?

Lúc bấy giờ, Liên Hoa Tạng Như Lai phóng luồng ánh sáng tịnh diệu hy hữu chiếu soi Phật hội, rồi bảo con rằng: - Nay Thiện Nam Tử! Ông là Đại Bồ Tát được đại thế lực, trí tuệ vô ngại, năng ở các cõi Phật, vì các chúng sanh xung dương Phật

sự. Ông trước đây từng hỏi đức Phật Thích Ca ở Thế giới Ta Bà rồi, nay lại đem hỏi Ta. Ta sẽ vì ông phân biệt nói. Ví dụ như có người ở bốn đại châu dùng hạt mè chắt đầy thành một khô, như vậy có nhiều chãng? Con liền thưa: - Bạch Thế Tôn! Rất nhiều.

Đức Phật lại nói: - Giả sử có người lấy từng hạt mè đem để nơi khác, muốn đếm biết số lượng bao nhiêu. Nay Thiện Nam Tử! Ý ông thế nào? Người đó có thể biết số lượng bao nhiêu chãng?

Con lại bạch rằng: - Không thể, Bạch Thế Tôn! Người ấy tuy cố gắng hết sức nhiều kiếp, cũng chẳng thể biết được số lượng.

Đức Phật lại bảo con: - Nay Thiện Nam Tử! Chánh Pháp Đại Tập Hội này có bao nhiêu phước đức cũng lại như vậy, không thể dùng toán số, thí dụ mà có thể biết được. Chính vì như vậy mà nói số lượng cứ mỗi một đơn vị đều là chư Phật Như Lai, trải qua ức triệu kiếp xung dương tán thán Đại chánh pháp này, công đức của sự thỉnh thọ cũng không cùng tận.

- Nếu có người biên chép kinh này được bao nhiêu phước đức? Cúi mong đức Thế Tôn nói tóm lược nói cho con rõ.

Khi ấy Ngài dạy: - Nay Thiện Nam Tử! Ví dụ như ba ngàn Đại thiên thế giới có cỏ cây rừng rú đều đem chắt thành bằng đót lóng tay lấy làm số lượng, số lượng như vậy tất cả đều là Chuyển Luân Thánh Vương. Lại như ba ngàn Đại thiên thế giới tất cả đất đá đều đập nát thành bụi. Số hạt bụi tất cả đều là Chuyển Luân Thánh Vương. Số phước đức nhiều như vậy, mà các toán sư muốn biết số lượng, ông bảo họ biết số ấy chãng?

Khi ấy con đáp lời: - Không thể được, bạch Thế Tôn. Phước đức như vậy, dù có nhiều toán sư cũng chẳng biết được.

Đức Phật lại bảo con: - Nếu có ai biên chép kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội này, thì phước đức họ đạt được cũng như thế, lại còn nhiều hơn thế, không thể tính số, dùng ví dụ mà có thể biết được. Chỉ cần có thể đối với chánh pháp này biên chép một chữ thôi, thì phước đức người ấy đạt được còn hơn người trước. Huống chi lại có người đối với chánh pháp này thọ trì một bài kệ bốn câu, thì công đức người đó không thể tính toán, tất cả kho báu thường xuất hiện, tất cả phiền não đều tiêu tan. Tất cả được pháp chiếu sáng cùng khắp, tất cả thiên ma không thể chiến thắng, tất cả Bồ Tát đều quán thấy hết, tất cả pháp môn đều có thể vào được.

Đức Phật nói lời ấy xong, con liền bạch rằng: - Bạch Thế Tôn! Nếu có chúng sanh nào có thể tu tập chánh hạnh đối với Chánh Pháp Đại Tập Hội như vậy, mới được gọi là Phạm hạnh tối thượng, Phạm hạnh ấy chính là hạnh Như Lai. Nếu ai siêng tu tập không gián đoạn, người ấy được trăm đức Phật Như Lai suốt ngày đêm thường hiện trước mặt. Nếu thấy được Như Lai tức vào được cõi Phật, đã vào cõi Phật, thì tất cả Pháp tạng đều có thể hiểu rõ.

Khi con nói lời ấy xong, đức Phật Liên Hoa Tạng lại bảo con: - Này Thiện Nam Tử! Chư Phật Như Lai đúng thời mới xuất hiện, nếu được gặp thì rất khó. Các Ngài lại rất hiếm khi thuyết chánh pháp, được nghe rồi lại thọ trì chánh pháp lại càng khó hơn. Tại sao vậy? Vì nếu có người nghe chánh pháp này thì trong sáu mươi vạn sáu ngàn tám mươi kiếp họ hoặc được túc mạng trí, hoặc làm Chuyển Luân Vương, Đệ Thích, Tịnh Quang Thiên, Đại Phạm, Chủ Thế Gian... Không hủy hoại chánh tín, không đọa ác đạo, không sanh làm A-tu-la, không chiến đấu bằng đao gậy.

Họ lại xa lìa ngu si, được đại trí huệ, tướng tốt đoan nghiêm, giống như chư Phật, từng sắc tướng một đều giống không có khác, chẳng làm quyến thuộc cho ngu si phiền não, chẳng bị chúng trời buộc, thường lìa bệnh khổ, thường đắc thiên nhãn, chẳng sinh vào loài rồng, không khởi sân hận, lại thường xa lìa tất cả bần cùng, giống như Luân Vương hưởng thọ khoái lạc, các căn hoàn bị, an nhĩn đầy đủ đến lúc lâm chung, chánh niệm hiện tiền, tâm chẳng điên đảo.

Ngay lúc đó, ở phương đông có mười hai hằng hà sa số đức Phật ở trước mặt. Phương nam có hai mươi hằng hà sa số Phật. Phương tây có hai mươi năm hằng hà sa số Phật. Phương bắc có tám mươi hằng hà sa số Phật. Phương trên có chín mươi ngàn ức Phật. Phương dưới có trăm ức Phật. Tất cả chư Phật đều hiện ra trước mặt, an ủi người đó, hoặc nói rằng: - Này Thiện Nam Tử! Chớ có sợ hãi, vì trước đây ông đã có công đức lớn để mà nương tựa. Nay ông có thấy trăm ngàn ức triệu hằng hà sa số đức Phật Thế Tôn chăng? Người ấy thưa rằng: - Dạ có thấy!

Khi ấy, chư Phật nói: - Này Thiện Nam Tử! Các đức Như Lai vì sức công đức của ông nên đều câu hội. Người đó lại thưa: - Con nhờ sức thiện căn gì mà được như vậy?

Các đức Phật ấy bảo: - Nhờ năng lực thiện căn của Chánh Pháp Đại Tập Hội mà từ lâu ông đã nghe được. Người ấy lại thưa: - Như một mình con được nghe chánh pháp này mà được vô lượng công đức như vậy, huống gì có thể khiến cho tất cả cõi hữu tình đều được nghe biết.

Khi đức Liên Hoa Tạng Như Lai nói rộng như vậy, và người sắp mạng chung đã thấy các đức Phật xong, Ngài lại bảo con rằng: Này Thiện Nam Tử! Nếu người nào được nghe một bài kệ bốn câu của Đại chánh pháp này, cùng với người cúng dường mười ba hàng hà sa số đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, công đức đạt được hoàn toàn không có sai khác.

Lại nữa, nếu có người được nghe Chánh Pháp Đại Tập Hội này, phước đức đạt được ví như trùm khắp ba ngàn Đại thiên thế giới toàn là hạt mè. Nếu số lượng hạt mè ấy là Chuyển Luân Thánh Vương, giả có người mang các châu báu dâng lên để thực hành bố thí, cho các Luân Vương, phước đức đạt được không bằng chỉ cúng cho một Tu-đà-hoàn, hoặc cúng thí cho một Tu-đà-hoàn, chẳng bằng cúng thí cho số lượng Tu-đà-hoàn đầy khắp ba ngàn Đại thiên thế giới như trước. Nếu cúng thí cho số lượng Tu-đà-hoàn như vậy, chẳng bằng cúng thí cho một Tu-đà-hàm. Nếu cúng thí một Tu-đà-hàm, chẳng bằng cúng thí cho số lượng Tu-đà-hàm tràn đầy ba ngàn Đại thiên thế giới. Nếu cúng thí số lượng Tu-đà-hàm như vậy, chẳng bằng cúng thí một vị A-na-hàm. Nếu cúng thí một vị A-na-hàm, chẳng bằng cúng thí cho số lượng A-na-hàm tràn đầy khắp ba ngàn Đại thiên thế giới như trước. Nếu cúng thí số lượng A-na-hàm như vậy, chẳng bằng cúng thí một vị A-la-hán.

Nếu cúng thí một vị A-la-hán, chẳng bằng cúng thí số lượng A-la-hán đầy khắp ba ngàn Đại thiên thế giới như trước. Nếu cúng thí cho số lượng A-la-hán như vậy không bằng cúng thí cho một vị Duyên giác. Nếu cúng thí cho một vị Duyên giác, chẳng bằng cúng thí cho số lượng Duyên giác tràn đầy ba ngàn Đại thiên thế giới. Nếu cúng thí cho số lượng Duyên giác như vậy, chẳng bằng cúng thí cho một vị Bồ Tát. Nếu cúng thí cho một vị Bồ Tát, chẳng bằng cúng thí cho số lượng Bồ Tát tràn đầy khắp ba ngàn Đại thiên thế giới. Nếu cúng thí số lượng Bồ Tát như vậy, chẳng bằng phát tâm tịnh tín bố thí cúng dường một đức Như Lai.

Nếu tín tâm cúng dường một đức Như Lai, chẳng bằng tín tâm cúng dường cho tất cả các đức Như Lai tràn đầy khắp ba ngàn Đại thiên thế giới như trước. Dầu có tín tâm cúng dường tất cả các đức Như Lai như vậy, không bằng như có người đối với Chánh Pháp Đại Tập Hội này được nghe và thọ trì chốc lát, sẽ được phước đức gấp bội người trước. Huống gì có người có thể biên chép đọc tụng, công đức như vậy không thể tính kể.

Bấy giờ, Đức Phật ấy lại bảo con: - Này Thiện Nam Tử! Ông có thể đối với chánh pháp này phát tâm tịnh tín tuyên dương lưu bố cho các người phàm phu, chưa được nghe chánh pháp này. Giả sử có người được nghe, thì cũng sanh nghi ngờ không tin, vậy làm sao vào Đại Tập Hội này? Ví dụ như có người vào đại

dương mà muốn thấy hết tất cả biên bờ của biển, ông bảo người ấy có thể thấy chăng? Con thưa rằng: - Không thể được, bạch Thế Tôn!

Ngài lại hỏi: - Lại như có người muốn vào biển cả dùng tay múc cạn nước biển, ông bảo người ấy có thành công chăng? Con lại thưa: - Không thể được, bạch Thế Tôn! Người ngu si ấy, dầu ở trong biển cả mà muốn biết ngần mé, muốn tát cạn nước, họ chỉ tự làm nhọc sức, không thể được, càng thêm hao tổn nhiều.

Bấy giờ, đức Phật bảo con: - Các phàm phu cũng như vậy thôi. Đối với chánh pháp này chẳng năng tinh thọ, đối với biên sanh tử, vọng sanh điên đảo, tăng trưởng ngu si, càng thêm tổn thất. Người ấy dầu trải qua trăm ngàn ức triệu đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời, vì chẳng trông thiện căn, nên chẳng được thấy Phật, chẳng nghe được pháp này, chẳng được chư Phật hộ niệm.

Nếu người có trí huệ năng ở trăm ngàn ức triệu đức Phật phát tín tâm thanh tịnh, thấy các đức Phật sanh tâm đại hoan hỷ, bèn theo chư Phật được nghe pháp này. Khi nghe được pháp này, liền biết là chân thật, không sanh lòng khinh chê hủy báng. Người ấy được sự thiện lợi lớn, liền được chư Phật đồng hộ niệm. Nếu ai đối với chánh pháp này, có thể lắng nghe thọ trì biên chép một bài kệ bốn câu, thì người đó sẽ sanh qua chín mươi lăm ngàn ức cõi Phật, được sanh vào thế giới Cực Lạc của Phật để nghe pháp, sống lâu đến tám vạn bốn ngàn kiếp.

Đức Phật Liên Hoa Tạng lại bảo con: Nếu ai đối với tội ngũ nghịch, hoặc tự mình làm, hoặc bảo người khác làm, hoặc thấy nghe mà vui thích, người ấy sẽ thọ khổ trong năm ngục vô gián. Nếu ai được nghe một bài kệ bốn câu của Chánh Pháp Đại Tập Hội này, liền được tiêu diệt các ác nghiệp như vậy.

Bấy giờ, đức Phật lại vì con tuyên thuyết bài kệ tụng:

Ông nay nghe Ta nói

Nghe công đức kinh này

Kiếp trước có một người

Tạo đủ năm thứ nghiệp

Là giết cha hại mẹ

Phá hòa hợp tăng đoàn

Hủy Bồ Tát tam muội
Hoại chánh trí Như Lai
Người ấy tạo nhiều tội
Sau đó sanh hối hận
Sầu lo lại khóc lóc
Trong tâm nghĩ như vậy
Ta tạo các ác nghiệp
Đâu chỉ hại thân này
Đời sau và nhiều kiếp
Các thân đều bị hoại
Từ khổ sanh ra khổ
Thọ khổ càng tăng thêm
Xa lìa chúng bạn lành
Bị người đời khinh cười
Pháp thế, xuất thế gian
Ta đều đốt sạch hết
Nhân lành vô lượng kiếp
Phá hoại chẳng tăng trưởng
Như nhà cửa thế gian
Được trang hoàng tráng lệ
Bỗng bị lửa đốt cháy

Ai ai cũng tiếc nuôi
Ta tạo tội như vậy
Đời này cùng đời sau
Ngay khi sanh ra đời
Bị chê mắng đánh đập
Thường nghèo cùng đói khát
Các khổ ão bức bách
Những báo ứng như vậy
Có nguyên nhân cảm nên
Đều từ năm nghiệp sanh
Quả bất thiện không mất
Nay ta khổ như vậy
Ai sẽ cứu hộ ta?
Bạn thân chẳng thể nhờ
Tất cả không thể nương
Người ấy lại nghĩ rằng
Chi bằng ta bây giờ
Đến đỉnh núi cao kia
Gieo thân chết dứt mạng
Khỏi tăng thêm ác nghiệp
Chuyển sanh các khổ ão

Đời này cùng đời sau
Bị ác nghiệp hủy hoại
Trong thân không thể nương
Ngoài thân cũng như vậy
Hiện vì nhân tội lỗi
Phải thọ báo cực ác
Người ấy nghĩ vậy rồi
Lại tự than khóc lóc
Tức thì trên hư không
Có Thiên nhân bảo rằng
Tội nghiệp gã ngu si!
Tâm sanh các khổ não
Không chỗ nương, không cứu
Người tự tạo năm nghiệp
Giết cha và hại mẹ
Nay tự thọ khổ não
Cớ sao lại nghĩ quẩn
Nhảy núi chết cho rồi
Nay ta khuyên bảo người
Chớ khởi thấy ngu si
Chỉ sanh tâm hối hận

Đâu cần bỏ thân mạng
Ba độc tham sân si
Từ tâm người sanh ra
Khổ não trong đường ác
Làm sao thoát ra được
Dầu muốn bỏ thân mạng
Chẳng được gọi tinh tấn
Đời này kết thúc sớm
Ác báo sau liền sanh
Nay người nghe ta nói
Chỉ cho người phương cách
Đường Thánh Phật Bồ Tát
Người chưa hề hướng đến
Nay có thể đến núi
Chỗ vị Tiên tu hành
Người đích thân kính lễ
Ngài sẽ cứu hộ cho
Có phương tiện tối thắng
Là chánh pháp thượng diệu
Năng phá tan sợ hãi
Tiêu trừ nghiệp cực ác

Người đó ngay lúc ấy
Nghe tiếng trong không trung
Liền đi vào trong núi
Tìm Tiên nhân tu hành
Đến nơi thấy vị Tiên
Liền cúi đầu đánh lễ
Chấp tay bạch lời rằng
Nguyện Tiên nhân cứu con
Con sợ hãi khổ não
Tạo năm nghiệp rất nặng
Phải đọa vào đường ác
Làm sao được thoát khỏi
Con suốt cả ngày đêm
Ăn uống hay ngồi nằm
Thường ưu sầu khổ não
Không lúc nào được vui
Con nay trước Tiên nhân
Sanh tín tâm tôn trọng
Như lời con thưa hỏi
Nguyện Tiên nhân nói cho
Con tạo những ác nghiệp

Làm sao được tiêu diệt?

Khi ấy Tiên đáp rằng:

Ngươi hỏi Ta sẽ nói.

Bấy giờ vị Tiên ấy

Ăn xong rửa tay chân

Liên ngồi thề kiết già

Nghe lời người tự thú

Người đó nhiều bên hữu

Lạy Tiên, lui ra ngồi

Bạch rằng: con ngu si

Giết cha cùng hại mẹ

Phá hòa hợp tăng đoàn

Hủy Bồ Tát tam muội

Hoại Như Lai chánh trí

Tạo ra năm nghiệp này

Vị Tiên nghe như vậy

Tức thời liền bảo rằng

Ngươi thật người bất thiện

Tạo tội ác như vậy.

Người đó nghe Tiên nói

Lại sanh tâm ưu não

Lo sợ không ai cứu
Hắn sẽ đọa ác đạo
Bấy giờ bèn đứng dậy
Lạy dưới chân vị Tiên
Lại càng thêm cung kính
Túc bạch với Ngài rằng:
Xin Tiên thương tưởng con
Vớ nghiệp ác thật nặng
Nghĩ hoặc khổ càng sâu
Mong Ngài che chở con
Con dầu có hối hận
Không phương tiện giải thoát
Xin Tiên đại từ bi
Khiến tội con tiêu diệt
Vị Tiên nghe nói xong
An ủi người đó rằng:
Người nay chớ có sợ
Ta sẽ cứu hộ cho
Hết lòng dẫn dắt người
Khiến người lìa các khổ
Được tiêu hết trọng tội

Con liền xin quay về
Phật có diệu pháp môn
Tên là Đại Tập Hội
Là phương tiện tối thượng
Người xưa từng nghe chưa?
Người đó đáp lời Tiên
Con xưa chưa từng nghe
Vị Tiên lại bảo rằng:
Buồn thay, tội nghiệp chưa!
Như người bị lửa đốt
Ai sẽ thuyết pháp cho
Nay Ta đem lòng thương
Chỉ người pháp vi diệu
Nay người hãy lắng nghe
Ta nhớ thưở xa xưa
Hơn vô lượng vô biên
A tăng kỳ số kiếp
Có một vị quốc vương
Tên là Vô Cấu Nguyệt
Quyền thuộc rất đông đảo
Dùng chánh pháp trị nước

Một thuở nọ quốc vương
Sanh được một người con
Liền sai mời thầy tướng
Xem thử tướng tốt xấu
Mới hỏi thầy tướng rằng:
Nay đứa con của ta
Tướng là tốt hay xấu
Ông xem thấy thế nào?
Thầy tướng mới thưa rằng:
Lạ thay cậu bé này!
Như điều tôi xem thấy
Tướng cậu bé rất xấu
Quốc vương lại hỏi rằng:
Tướng xấu ấy thế nào,
Như điều ông xem thấy
Nói sự thật cho ta.
Thầy tướng mới thưa rằng:
Cậu bé đến bảy tuổi
Sẽ khởi tâm si hại
Giết chết cha và mẹ.
Quốc vương lại nói rằng:

Tướng nó đầu như vậy
Thân ta thà chết đi
Ta không thể giết con
Nếu ta có giết nó
Sau chẳng được làm người
Liên bảo các quyền thuộc
Khéo nuôi dưỡng con ta
Về sau đồng tử ấy
Dần dà được lớn khôn
Bấy giờ Vô Cấu Nguyệt
Nhớ lời thầy tướng xưa
Sanh ý nghĩ như vậy
E nghiệp ta sẽ đến
Có gì mà tham tiếc
Khi nghĩ như vậy xong
Bèn chỉ dụ đồng tử
Nay người nói ngời ta
Lại bảo đồng tử rằng:
Người nay hãy lắng nghe
Cảnh giới này của ta
Rộng lớn lại tráng lệ

Như trời trăng chiếu sáng
Giàu sang mà tự tại
Cung điện này của ta
Đều giao phó cho người
Ta ở giữa cảnh này
Chẳng còn làm chủ nữa
Khi ấy các quần thần
Bỗng nghe được việc đó
Đi đến Vô Cấu Nguyệt
Đồng tâu với vua rằng:
Đại vương nay vì sao
Vứt bỏ cả giang sơn
Việc ấy như thế nào
Mong ngài nói cho biết
Vô Cấu Nguyệt đáp rằng:
Các người hãy biết rằng
Giao sự nghiệp cho con
Đâu phải không duyên cớ
Ta nhớ lại thuở xưa
Quân vương tên Liên Hoa
Giang sơn rất rộng lớn

Tự tại và giàu sang
Một thuở nọ vị ấy
Cũng sanh một người con
Lúc cậu bé khôn lớn
Liên giết hại cha mẹ
Nếu nay ta không giao
Sự nghiệp này cho con
Sẽ giống như Liên Hoa
Chịu vô lượng khổ não
Ta thường tự suy nghĩ
Đừng để sau hối hận
Bởi do nhân duyên này
Nên ta giao cho con
Lúc đó vị Tiên nhân
Vì người tạo năm nghiệp
Nói nhân duyên ấy xong
Lại bảo người đó rằng:
Người nay tạo ngũ nghịch
Là tội ác cực trọng
Ta hết sức thương xót
Bày phương tiện cho người

Ngươi hãy đến chỗ Phật
Nghe pháp Đại Tập Hội
Nếu đã được thính thọ
Tội nghiệp đều tiêu diệt
Bao nhiêu phiền não chướng
Thấy đều được vô ngại
Nhờ nghe được chánh pháp
Khởi rơi vào đường ác
Nếu ai mà nhất tâm
Nghe pháp Đại Tập Hội
Một bài kệ bốn câu
Được vô lượng phước đức
Diệt tội nặng ngũ nghịch
Được quả báo to lớn
Tất cả mọi trói buộc
Được giải thoát tức thì
Lúc ấy người tạo nghiệp
Nghe lời vị Tiên nói
Liền chấp tay cung kính
Một lòng cúi đầu lạy
Nói lời khen ngợi rằng:

Lành thay thiện trí thức
Đã chỉ bày cho con
Pháp môn Đại Tập Hội
Khi Tiên nhân nói xong
Thời có vạn hai ngàn
Tất cả chúng Thiên tử
Đi đến chỗ Tiên nhân
Đều cung kính chấp tay
Đánh lễ dưới chân Ngài
Lại có bốn câu chi
Các chúng Đại Long vương
Đi đến chỗ vị Tiên
Đánh lễ dưới chân Ngài
Lại có vạn tám ngàn
Câu chi dạy-xoa vương
Đi đến chỗ vị Tiên
Cũng đánh lễ chân Ngài
Đều thưa Ngài như vậy:
Lành thay, Đại Tiên nhân
Hiểu sâu các Phật pháp
Khéo mở cửa Thiên giới

Và diệt úc tăng kỳ
Thọ khổ ba đường ác
Xung dương Đại Tập Hội
Pháp vi diệu tối thượng
Có công đức thù thắng
Hay dứt các trọng tội
Nếu ai với bài kệ
Mà tùy hỷ nghe nhận
Mới có thể được gọi
Trông căn lành sâu dày
Huống gì lại nhất tâm
Tôn trọng và cung kính
Dùng vòng hoa, hương hoa
Với hương bột chiên đàn
Bảo cái, tràng phan quý
Cúng dường chánh pháp ấy
Tự mình cùng khuyên người
Thấy nghe sanh tùy hỷ
Các phước báo đạt được
Quảng đại không cùng tận
Lành thay! Thừa Tiên nhân

Bậc từ bi chân thật

Chúng Thiên tử, Long vương

Cùng với vua dạ-xoa

Tán thán như vậy xong

Lạy Tiên rồi biến mất.

Bấy giờ, Bồ Tát Phổ Dũng đứng trước đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói rõ về việc đức Như Lai Liên Hoa Tạng khen ngợi công đức như thế của Chánh Pháp Đại Tập Hội xong, chấp tay cung kính bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Nếu lại có người, đối với chánh pháp này chỉ chấp tay cung kính đánh lễ, sẽ được thiện lợi như thế nào?

Đức Phật bảo Bồ Tát Phổ Dũng: - Phước đức người ấy đạt được cũng vô lượng vô biên.

Ví dụ như Long vương ở trong hồ Vô Nhiệt Não [Anavatapta], cung điện ấy mặt trời không chiếu đến. Tại đó có năm sông lớn, nước hồ chảy ra bất tận. Giả sử có người muốn biết số lượng giọt nước trong hồ. Ông nói người ấy có thể biết chăng? Bồ Tát Phổ Dũng bạch rằng: - Không thể, bạch Thế Tôn! Đức Phật bảo: Chánh Pháp Đại Tập Hội này có các thiện căn quảng đại không thể so sánh cũng lại như vậy. - Giả như có người muốn biết công đức hạn lượng của kinh này, dầu trải qua hàng ngàn kiếp cũng không cùng tận. Lại nữa, này Phổ Dũng! Pháp này rất sâu xa khó giải khó biết. Tất cả các đức Như Lai đều tôn trọng. Nếu có ai chỉ thỉnh thọ chốc lát, liền được lợi ích to lớn như vậy.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Năm sông lớn tên gì?

Đức Phật nói: - Năm sông lớn ấy tên là: sông Căn-dà [Ganges], sông Tế-đa [Sita], sông Phạ-sô [Vakshu], sông Diêm-mâu-na [Yamuna], sông Tán-nại-ra-bà-nga [Chandrabhaga]. Đó là năm sông lớn. Cứ mỗi con sông đều có năm trăm sông chi nhánh đổ vào vây quanh. Nước của những dòng sông này chảy vào Đại dương. Năm sông lớn ấy, trong mỗi sông có một Đại Long vương. Tên những vị đó là: Long vương Hoan Hỷ, Long vương Thượng Kha, Long vương Phạ Hán Đê, Long vương Túc Đất Ra Tây Na, Long vương Pháp Tư Duy. Những vị Long vương như vậy, đều có một ngàn quyến thuộc. Ở cõi Diêm-phù-đề thì đổ mưa đúng thời, làm

cho mầm mống trăm thứ lúa đều được tươi tốt, cho đến núi sông khe suối, rừng rú, ao rãnh, hoa quả cành lá gốc cây, mưa đều tưới khắp, không đâu không có.

Này Phổ Dũng! Nên biết rằng: Nếu có chúng sanh nào đối với chánh pháp này, nói lời không tốt, sanh tâm khinh chê, hủy báng, người ấy sẽ bị tội báo vô lượng vô biên. Lại nữa, nếu có chúng sanh nào đối với chánh pháp này, nói lời tốt đẹp tán thán, người ấy được phước cũng nhiều vô lượng vô biên. Người ấy liền có thể thân cận thiện hữu, được thấy đức Như Lai. Nếu được thấy Phật liền được tiêu trừ tất cả tội chướng.

Này Phổ Dũng! Ví như trong bốn đại châu có Thiết Luân Vương làm vua một châu, uy quyền tự tại, rộng lớn, khoái lạc, lại hay lợi ích tất cả nhân dân. Nay chánh pháp Đại Tập Hội cũng lại như vậy, ở trong cõi Diêm-phù-đề làm lợi ích cho tất cả chúng sanh. Nếu ai không được nghe chánh pháp này thì người đó không thể thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, chẳng thể ở nơi Bồ-đề đạo tràng ngôi tòa sư tử, chuyên đại pháp luân, đánh trống đại pháp, cũng lại không thể nhập vào cõi Niết Bàn, phóng đại quang minh chiếu khắp thế gian.

Bồ Tát Phổ Dũng lại bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Tại thế giới Liên Hoa Thượng ấy, đức Liên Hoa Tạng Như Lai đã nói về Tiên nhân, vị này có thể khiến cho người tạo tội ngũ nghịch được diệt hết trọng tội. Con thật không biết vị ấy ở địa vị nào? Cúi mong đức Phật từ bi khai thị. Đức Phật bảo: Này Phổ Dũng! Tiên nhân ấy đã được địa vị bất thối chuyển, không lâu nữa sẽ thành tựu Chánh Pháp Đại Tập Hội. Phổ Dũng nên biết rằng những lời nói của chư Phật rất thâm sâu vi diệu. Nếu ai nghe chánh pháp này càng sanh tâm tín ngưỡng thọ trì, thì người ấy sẽ thấy được Tiên nhân, cũng đồng thấy hằng hà sa số đức Phật Như Lai sắc tướng thù diệu, được chư Phật thương yêu, được chư Phật khen ngợi, thường an trụ trong Tam muội của chư Phật, nên có thể thông đạt được Chánh Pháp Đại Tập Hội này.

Phật nói kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội Quyển thứ hai

---o0o---

Phật nói kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội

Quyển thứ ba

Bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Bồ Tát Phổ Dũng: - Nay ngươi hãy lắng nghe! Ta nhớ thời quá khứ vô lượng vô số A tăng kỳ kiếp về trước, đã gặp mười hai câu chi (ức) đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, đều cùng một tên là Bảo Thượng [Ratnottama]. Lúc bấy giờ, Ta tu hạnh bố thí một cách dững mãnh. Ta liền đem đồ ẩm thực y phục thù diệu trang nghiêm, châu báu, chuỗi ngọc cùng tràng hoa, hương xoa... cúng dường tất cả chư Phật. Khi ấy, các đức Như Lai đều cùng thọ ký cho Ta quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh giác.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, gặp được mười tám câu chi (ức) đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác đều cùng một tên là Bảo Quang [Ratnavabhasa]. Lúc ấy, Ta cũng tu hạnh bố thí dững mãnh, cũng dùng các vật cúng dường như trên đem cúng dường tất cả các đức Phật ấy. Khi đó, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho Ta quả Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, gặp được hai mươi câu chi (ức) đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, đều cùng một tên là Đánh Sanh [Shikhi-sambhava]. Lúc ấy, Ta cũng tu hạnh bố thí dững mãnh, cũng dùng các vật cúng dường như trên đem cúng dường tất cả các đức Phật ấy. Khi đó, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho Ta quả Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, gặp được hai mươi câu chi (ức) đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, đồng cùng một tên Âm Quang [Kashyapa].

Lúc đó, Ta cũng tu hạnh bố thí dững mãnh, Ta cũng dùng các vật cúng dường như trên, đem cúng dường các đức Phật ấy. Khi đó, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho Ta quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, gặp được mười sáu câu chi (ức) đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, đồng cùng một tên là Vô Cấu Quang [Vimalaprabhasa]. Lúc đó, Ta cũng tu hạnh bố thí dững mãnh, là một vị đại trưởng giả vô cùng giàu có, Ta cũng dùng các vật cúng dường như trên đem cúng dường các đức Phật ấy. Khi đó, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho Ta quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, gặp được chín mươi lăm câu chi (ức) đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, đồng cùng một tên là Năng Tịch [Shakyamuni].

Lúc đó, Ta cũng tu hạnh bố thí dững mãnh. Ta là Đại Quốc vương hay đem chánh pháp giáo hóa quốc dân, tự tại khoái lạc của cõi vô lượng, cũng đem các vật

báu cúng dường như trên, cúng dường tất cả chư Phật. Bây giờ, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho Ta quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, gặp được chín mươi câu chi (ức) đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác đồng cùng một tên là Tác Trang Nghiêm [Krakutsanda]. Bây giờ, Ta cũng tu hạnh bố thí dững mãnh. Ta là vị Bà-la-môn có nhiều của quý, một thuở nọ Ta đem hết của cải, để sắm các vật cúng dường tuyệt hảo như trên, cúng dường các đức Phật ấy. Khi ấy, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho Ta quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, gặp được mười tám câu chi (ức) đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác đồng cùng một tên là Kim Tiên Nhân [Kanakamuni].

Lúc đó, Ta cũng tu hạnh bố thí dững mãnh, cũng dùng các vật cúng dường như trên cúng dường các đức Phật ấy. Khi ấy, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho Ta quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, gặp mười ba câu chi (ức) đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác đồng cùng một tên Cát Tường Quang [Avabhasashri].

Lúc đó, Ta cũng tu hạnh bố thí dững mãnh, cũng dùng các vật cúng dường như trên, cúng dường các đức Phật ấy. Khi đó, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho Ta quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, đã gặp được hai mươi lăm câu chi (ức) đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, đồng cùng một tên Diệu Hoa [Pushya]. Lúc ấy, Ta mới phát tín tâm, xuất gia tu đạo, thường hành tinh tấn, đối với các đức Như Lai ấy, Ta đều cung kính, vâng lời, cúng dường, như Tôn giả A Nan đã làm không có sai khác. Bây giờ, các đức Như Lai cũng đều thọ ký cho Ta quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Này Phổ Dũng! Ta lại nhớ trong kiếp quá khứ, đã gặp được mười hai câu chi đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, cùng đồng tên Thắng Quán [Vipashyin]. Lúc đó, Ta cũng theo các Ngài xuất gia. Khi ấy, các chúng sanh trong cõi Diêm-phù-đề đều giàu có, châu báu đầy đủ khoái lạc vô ngại, không một chúng sanh nào bị nghèo khổ thiếu thốn. Các đức Phật ấy đã xuất hiện ở đời, rộng vì các chúng sanh tuyên nói Chánh Pháp Đại Tập Hội. Thời ấy, ở chỗ các đức Như Lai, Ta cung kính tôn trọng, vâng lời, cúng dường, để cầu được các Ngài thọ ký quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nhưng các đức Phật ấy chẳng thọ ký cho Ta.

Ta liền thưa rằng: - Kính bạch chư Phật Thế Tôn! Lúc nào con mới được thọ ký?

Các Ngài trả lời: - Nay Thiện Nam Tử! Từ nay trải qua A tăng kỳ kiếp, có đức Phật xuất thế hiệu là Nhiên Đăng [Dipamkara], đức Phật Thế Tôn ấy sẽ thọ ký cho ngươi.

Nghe các đức Phật nói xong, Ta tu hạnh Bồ Tát càng thêm tinh tấn. Đến khi trải qua A tăng kỳ kiếp, đức Nhiên Đăng Như Lai xuất hiện ở thế gian. Khi ấy, Ta là một thanh niên phạm chí, tên là Thắng Vân [Megha], tu các phạm hạnh được thấy đức Phật, nên rất vui mừng, cung kính tôn trọng, sanh tâm cho là hy hữu, liền đem bảy cành hoa sen cúng dường đức Phật, và nguyện rằng: Con nguyện đem thiện căn này, hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Bảy giờ, đức Nhiên Đăng Như Lai ở trong đại chúng thọ ký cho Ta rằng: - Nay Thiện Nam Tử! Ngươi ở đời vị lai trải qua A tăng kỳ kiếp, sẽ được thành Phật hiệu là Thích Ca Mâu Ni, đầy đủ mười hiệu. Ngay khi được thọ ký xong, Ta ở trước đức Phật nhảy lên hư không cao mười hai cây đa-la, xong lại hạ xuống đất một lòng hoan hỷ, tức thì chứng đắc vô sanh pháp nhẫn. Phổ Dũng, nên biết rằng Ta ở trong vô số kiếp như vậy, tu các phạm hạnh, trồng các thiện căn, cúng dường chư Phật, đều thực hành viên mãn các Ba-la-mật, tự mình đã được viên mãn, cũng khiến cho vô số trăm ngàn câu chi na du đa (ức triệu) chúng sanh đều được viên mãn tất cả các Ba-la-mật như vậy.

Ngày nay, Ta đã được thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, để khắp vì chúng sanh tuyên thuyết rộng rãi pháp môn tối thượng thậm thâm vi diệu. Nếu có chúng sanh nào thích thấy chư Phật, Ta liền hiện thân Phật để thuyết pháp. Nếu có chúng sanh thích thấy Bồ Tát, Ta liền hiện thân Bồ Tát để thuyết pháp. Nếu có chúng sanh thích thấy thân Duyên giác, Ta liền hiện thân Duyên giác để thuyết pháp. Nếu có chúng sanh thích thấy Thanh văn, Ta liền hiện thân Thanh văn để thuyết pháp. Lại nữa, nếu ở cõi trời, Ta liền hiện thân trời để thuyết pháp. Nếu ở cõi người, Ta liền hiện thân người để thuyết pháp. Nếu ở loài rồng, Ta liền hiện thân rồng để thuyết pháp. Nếu ở loài dạ-xoa, Ta liền hiện thân dạ-xoa để thuyết pháp. Nếu ở loài quỷ, Ta liền hiện thân quỷ để thuyết pháp.

Tùy theo hình tướng của tất cả chúng sanh trong các loài Ta đều hiện thân, dùng phương tiện thiện xảo để tuyên dương diệu pháp, khiến cho họ không còn sợ hãi, khiến họ càng tin hiểu sâu xa. Nay Phổ Dũng! Nay vì sao Ta dùng các phương tiện, hiện các thứ thân để thuyết pháp như vậy? Là để cho các chúng sanh khi nghe pháp rồi, đối với thẳng nghĩa để được đại tổng trì, quán sát thế gian khơi dậy tư

tưởng vô thường, thường nhớ tu hành tất cả thiện pháp mà có thể rớt ráo xa lìa các tạp nhiễm. Các thiện căn chân thật không bị tổn giảm. Ta luôn luôn dùng phương tiện ấy để lợi ích an lạc tất cả chúng sanh.

Này Phổ Dũng! Như Ta đã nói ở trên, Chánh Pháp Đại Tập Hội có công đức như vậy.

Lúc đó, ở trong hội có người sanh nghi nói với nhau rằng: Quả báo của chánh pháp là có hay không? Quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác là khả đắc hay bất khả đắc? Tất cả chúng sanh là có thể độ hay chẳng thể độ? Có người nói như vậy: Như lời đức Phật nói các pháp thật có nguyên nhân có thể sanh quả, quả chắc chắn phải theo nhân. Người mang nhân thiện thì thiện pháp làm sao mất? Có người nói như vậy: Các pháp không có quả báo cũng chẳng phải không có. Nhân vốn tự không, vậy làm gì có quả? Nhân quả đã là không, tất cả đều lời hư dối.

Này Phổ Dũng! Tất cả chúng sanh tâm hành sai biệt, vì sáng tối chống nhau nên nhân quả mới tự khác. Người nói đúng liền khởi lên cái thấy chân thật, đó chính là kiên lập chánh pháp. Phước báo của người ấy, nay hãy nghe Ta nói:

Trong hai mươi kiếp không sanh ở châu Bắc Cu Lô, trong hai mươi lăm kiếp đều sanh cõi trời thứ ba mươi ba. Khi quả báo cõi trời hết rồi, vị ấy liền sanh vào trăm ngàn cõi Phật, được thấy chư Phật được nghe chánh pháp. Người ấy chẳng còn thôi chuyển nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nếu người tà thuyết liền khởi cái thấy đoạn diệt, đó chính là kẻ phá hoại chánh pháp. Nay người hãy lắng nghe Ta nói về tội báo của người ấy: Người ấy từ lúc mạng chung, sanh vào Địa ngục lớn, chịu khổ một kiếp. Như vậy cứ kiếp này đến kiếp khác đủ tám kiếp. Cứ mỗi lần sanh vào một Đại Địa ngục, đều ở tám Đại Địa ngục, chịu khổ lớn như vậy xong, lại trong chín ngàn hai mươi tám kiếp, vẫn ở trong ba đường ác, tiếp tục sanh trở lại để thọ lấy khổ não lớn. Khi trải qua số kiếp ấy xong, tuy được làm thân người, trong một vạn sáu ngàn kiếp chết trong bào thai mẹ, một vạn bốn ngàn kiếp bị không có lưỡi, một vạn hai ngàn kiếp sinh làm hòn thịt, một vạn một ngàn kiếp sanh không có mắt.

Này Phổ Dũng! Nên biết rằng, tất cả chúng sanh không bao giờ cùng tận, hoặc ở cõi này hoặc ở cõi khác, hoặc duyên nơi sanh hoặc duyên nơi tử, hoặc ở nơi này hoặc nơi khác, hoặc vừa ý hoặc không vừa ý, đều do tâm tạo tác, tùy nghiệp mà hiện khởi.

Hoặc có chúng sanh tu các thiện pháp được sanh lên cõi trời, hoặc có chúng sanh cầu tuệ giác Bồ-đề, nên tu các hạnh nguyện, hoặc có chúng sanh dần dần đạt

được cứu cánh vô thượng tịch diệt. Vì nhân duyên ấy, nên các đức Phật Như Lai, vì vô số trăm ngàn câu chi na du đa (ức triệu) chúng sanh, hoặc đã phát tâm hoặc chưa phát tâm, hoặc vì trời, người, rồng, thần... thuyết pháp hóa độ, chẳng có phút nào ngừng nghỉ.

Bấy giờ, khi đức Thế Tôn đang thuyết pháp, lại có tám vạn bốn ngàn chúng Bà-la-môn, chín mươi ngàn câu chi (ức) chúng ngoại đạo Ni-kiền-đà, cùng nhau bàn luận rằng: Nay Sa môn Cù Đàm ở trên đỉnh Linh Thứu, tại thành Vương Xá, có đại chúng tham dự hội lớn này, không biết vị ấy nói những gì? Nay chúng ta hãy cùng đi đến chỗ ấy đề nghị luận.

Ngay khi các Bà-la-môn ngoại đạo cùng nhau bàn bạc xong, cùng vô số quyến thuộc liền đi đến chỗ đức Phật.

Bấy giờ, đức Thế Tôn ở trong hội, liền phóng ánh sáng lớn hy hữu thanh tịnh vi diệu chiếu khắp đại chúng. Lúc ấy, Đại Bồ Tát Từ Thị liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trạch áo vai phải, quỳ gối mặt xuống đất, chắp tay cung kính bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Đâu phải vô có mà đức Thế Tôn phóng luồng ánh sáng này. Nay toàn thể đại chúng muốn nghe biết việc này. Cúi mong đức Phật từ bi giải thích cho chúng con.

Đức Phật bảo: - Nay Thiên Nam Tử! Nay ngươi nên biết rằng, hiện tại trong hội này có vô lượng chúng đều đến tập hội. Bồ Tát Từ Thị lại bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Ngài nói những chúng nào? Hoặc chúng loài trời chăng? Hay chúng loài người? Hoặc chúng Long thần Dạ-xoa chăng?

Đức Phật bảo: Như lời ngươi nói, những chúng như vậy đều đến tập hội. Lại có các chúng Bà-la-môn, ngoại đạo, Ni-kiền-đà đến trong hội này để luận nghị với Ta. Khi điều phục họ xong, Ta sẽ thuyết pháp cho họ như chư Phật thường làm. Lúc ấy, tám vạn bốn ngàn Bà-la-môn, chín mươi ngàn câu chi (ức) chúng ngoại đạo Ni-kiền-đà, tất cả đều phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Nay Từ Thị! Lại có một vạn tám ngàn câu chi (ức) chúng Long vương lại vào trong hội nghe Ta thuyết pháp xong, cũng đều phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề.

Lại có sáu vạn câu chi (ức) chúng Thiên tử Tịnh Quang, ba vạn hai ngàn câu chi chúng Thiên ma, một vạn hai ngàn câu chi chúng A-tu-la, các chúng như vậy đều vào trong hội để thỉnh thọ chánh pháp. Lại có các Đại Thiên vương, đó là vua Hoan Hỷ, vua Diệu Hỷ, vua Tối Thượng Hỷ, vua Nhân Tiên, vua Tịnh Quân, vua Phạm Âm, vua Thiện Hiện, vua Ái Quân, vua Hỷ Quân, vua Diệu Sắc, vua Thắng Quân, vua Tăng Trưởng.

Như vậy cả thầy năm trăm đại quốc vương, mỗi vị đều có một ngàn câu chi quyển thuộc đi theo, đều đi vào hội để thỉnh thọ chánh pháp, tất cả đều trụ tâm kiên cố Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Nay Từ Thị! Do nhân duyên đó nên Ta phóng luồng ánh sáng này.

Bấy giờ, Bồ Tát Từ Thị nghe đức Phật nói về đại chúng tập hội tại đây, trong chúng thiên, nhân và phi nhân có người phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề, có người nghe chánh pháp sanh tâm tin nhận, sanh đại hoan hỷ đánh lễ dưới chân đức Phật đà, hữu nhiều ba vòng, liền ở trong hội ẩn thân chẳng hiện. Bấy giờ, các Bà-la-môn, ngoại đạo Ni-kiền-đà, hoặc trời hoặc rồng, cho đến năm trăm đại quốc vương v.v... đến chỗ đức Phật xong, tùy sự tu kính của mình đều ngồi xuống một bên.

Bấy giờ, ở phương đông có ba vạn chúng Đại Bồ Tát, phương đông nam cũng giống như vậy, phương nam có năm vạn câu chi chúng Đại Bồ Tát, phương tây nam cũng như vậy, phương tây có sáu vạn câu chi chúng Đại Bồ Tát, phương tây bắc cũng như vậy, phương bắc có tám vạn câu chi chúng Đại Bồ Tát, phương đông bắc cũng như vậy. Phương trên có mười vạn câu chi chúng Đại Bồ Tát, phương dưới có chín vạn câu chi Đại Bồ Tát. Các chúng Đại Bồ Tát ở mười phương như vậy, vị nào cũng chúng hoàn toàn thập địa, tùy phương đang ở mà vào trong Phật hội. Khi đến chỗ đức Phật, các vị đều đê đầu đánh lễ chân đức Thế Tôn rồi ngồi qua một bên.

Bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Bồ Tát Phổ Dũng: - Nay Phổ Dũng! Nay ngươi lại đến mười phương thế giới, tuyên thị cho các chúng Bồ Tát, nói như vậy: Hôm nay đức Như Lai sẽ tuyên thuyết Chánh Pháp Đại Tập Hội cho các chúng sanh, khiến cho tất cả Bồ Tát mười phương chấp tay đánh lễ sanh tâm tùy hỷ.

Khi ấy, Bồ Tát Phổ Dũng tuân theo thánh chỉ của đức Phật, liền đê đầu đánh lễ dưới chân đức Thế Tôn, hữu nhiều ba vòng, bỗng ở trong hội ẩn thân chẳng hiện, lần đi khắp mười phương thế giới, tùy theo từng phương phát ra âm thanh lớn xướng lên rằng: Hiện nay ở thế giới Ta Bà, đức Như Lai Thích Ca Mâu Ni sẽ vì các chúng sanh tuyên thuyết Chánh Pháp Đại Tập Hội. Như vậy ba lần đều xướng lên rằng: Hiện nay ở thế giới Ta Bà, đức Như Lai Thích Ca Mâu Ni sẽ vì các chúng sanh tuyên thuyết Chánh Pháp Đại Tập Hội.

Bấy giờ, chư Phật và các Bồ Tát ở mười phương đều nghe lời ấy nên đồng thanh tán thán: - Lành thay! Lành thay! Đức Như Lai Thích Ca Mâu Ni hay ban sự an lạc lợi ích cho các chúng sanh, và họ khen ngợi Bồ Tát Phổ Dũng có thể tuyên dương Phật sự ở mười phương thế giới.

Bấy giờ, Bồ Tát Phổ Dũng đi khắp mười phương thế giới tuyên thị cho các Đại Bồ Tát xong, trong khoảng thời gian như khảy móng tay, trở về quốc độ của mình, đứng trước đức Phật, đánh lễ dưới chân Ngài, rồi lui về ngồi một bên.

Khi ấy, có bốn vua thần gió từ bốn hướng đi vào trong hội. Các cảnh giới hơn trăm do tuần khắp thành Vương Xá các vị ấy đều khiến cho thanh tịnh, không có các cấu uế. Thiên chủ Đế Thích cầm chày Kim cang bước vào trong hội.

Các ma ngoại đạo bỗng nhiên thấy mười phương thế giới, ở trong hư không phủ đầy một lớp mây hương, mưa hương thơm ngọt ngào với trăm thúy chiên đàn, không thể ví dụ được, lại mưa các thứ thiên hoa, đó là hoa Ưu-bát-la (utpala), hoa Câu-mẫu-na (kamuda), hoa Bô-noa-lợi-ca (pundarika)... các thứ diệp hoa. Ở trên không trung biến thành cái lọng, lại ở trên đức Phật biến thành tám vạn bốn ngàn lâu các, tất cả đều bằng bảy báu, trang nghiêm thù diệu sáng rỡ.

Lại ở trên không trung hiện vô lượng vô biên đại bảo tòa, cứ mỗi tòa đều có đức Phật ngồi, hiện đang tuyên thuyết diệu pháp cho chúng sanh. Khi ấy tam thiên Đại thiên thế giới chấn động sáu cách.

Bấy giờ, Đại Bồ Tát Phổ Dũng chấp tay cung kính bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà trên hư không, hiện điềm lành rất hy hữu này, quả đất bỗng nhiên chấn động như vậy. Cúi mong đức Phật từ bi nói cho con biết. Đức Phật bảo: - Nay Phổ Dũng! Nay trong hội này, mười phương các Đại Bồ Tát cùng trời người rông thân... tất cả đều vân tập. Nay Ta sẽ tuyên nói chánh pháp cho họ nghe. Lại nữa, Ta sẽ vì các ngoại đạo phá trừ tà kiến cho họ, khiến họ trở về với chánh kiến. Do nhân duyên đó nên hiện ra điềm lành này.

Phổ Dũng nên biết rằng: Những kẻ phạm phu tuy được gặp đức Như Lai, Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác xuất hiện thế gian, chẳng thể đối với sắc tướng thù diệu của đức Phật mà khởi tâm tôn trọng, sanh tư tưởng là khó gặp. Ví dầu được nghe đức Phật tuyên thuyết chánh pháp, chẳng năng theo pháp tu hành, lại sanh ra chấp tướng, khởi dậy tâm ngã mạn, có được nghe chốc lát, vọng sanh nhiều lý giải, mà lại khởi tư tưởng cho là dễ được, rồi nghi ngờ không tin, nói như vậy: Như lời Phật dạy, hoặc khế kinh hoặc kệ tụng (gatha), Ta xưa chưa nghe biết đã nói gì. Nay Ta không thể thỉnh thọ, ghi nhớ. Ta đối với các pháp đều biết rõ hết.

Người ấy vì tâm mê hoặc, buông lung theo sự ngu si của mình, chống đối Phật pháp, tạo nhân tội nghiệp, tự tạo kinh sách, soạn tập nghĩa lý ở trong thế gian, họ chính thức nói như vậy: Ta đã tạo tập luận uyên bác này, lại khuyến khích người khác tu tập. Tuy đã tạo ra kinh điển lại hướng dẫn người khác tu tập, dầu có dùng các thứ phương tiện, cuối cùng chẳng khiến một sinh linh nào được lợi lạc.

Sanh tử nhiều kiếp, đến lúc mạng chung, do nhân duyên nghiệp ấy, phải chịu khổ não lớn.

Này Phô Dững! Các ngoại đạo này sanh tâm mê hoặc, sanh kiến chấp bất chánh nên không thể giải thoát. Giống như chim mới sanh, lông cánh chưa có làm sao bay được. Người nào nói chim vẫn bay được, đó là nói dối. Bọn ngoại đạo này nếu chẳng hồi tâm quay trở về với chánh pháp của Phật, làm sao họ có thể đạt được cứu cánh Niết Bàn Vô thượng thanh tịnh? Họ thường cố chấp cho là Niết Bàn cũng hư vọng. Vì sao vậy? Vì bọn ngoại đạo này tạo nhân bất chánh, khởi sanh giới cấm thủ, phá hoại tự thân, đoạn diệt chánh pháp, chấp ngã kiến một cách kiên cố, nên không thể giải thoát được. Cho dù có được thân người đi nữa, họ vẫn không được quả báo tốt. Làm sao có thể đạt được Niết Bàn thanh tịnh thật sự, trong khi đối với tự thân còn chưa biết từ đâu sanh ra, sẽ đi về đâu. Sanh diệt luống dối, thọ các khổ não, tăng thêm đường ác, không lúc nào dừng nghỉ. Ta quán thấy họ như vậy càng thêm xót thương.

Bấy giờ, đức Thế Tôn nói lời ấy xong, bảo các ngoại đạo Ni-kiền-đà rằng: - Các người nên biết! Trong cõi Diêm-phù-đề có hạt trân châu lớn, không ai có thể gìn giữ, tùy ý sử dụng. Ta đã tuyên nói đại pháp tu. Nếu có ai yêu cầu, Ta không bao giờ tiếc lẫn. Nếu các người có nghi hoặc hay mong cầu, cứ tùy ý mà hỏi. Như Lai với lòng đại bi sẽ phân biệt khai thị cho tất cả.

Bấy giờ các ngoại đạo Ni-kiền-đà... đều từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay hướng về đức Phật hỏi rằng: - Bạch đức Thế Tôn! Đức Phật luôn luôn độ các chúng sanh khiến họ ra khỏi luân hồi. Tại sao chúng sanh vẫn sanh diệt liên tục không lúc nào gián đoạn? Đối với việc này chúng con không thể hiểu rõ, cúi mong đức Phật tuyên thuyết cho.

Khi ấy, đức Thế Tôn liền ở trong hội bảo Bồ Tát Dược Vương Quân rằng: - Nay các ngoại đạo ở trong hội này, nhờ ánh sáng oai thần của đại pháp chiếu diệu, nên dần dần có thể khai ngộ, mặc áo giáp tinh tấn, nên chấm dứt được tâm nghi hoặc, mới có thể dùng nghĩa này để hỏi đức Phật Thế Tôn.

Này Dược Vương Quân! Tất cả chúng sanh tóm lược có hai loại: một là sanh lâu, hai là mới sanh. Thí dụ như có người giàu sang tự tại, bỗng một hôm nọ lấy nước gội đầu, lại mặc y phục thượng diệu sạch sẽ để trang sức, rồi đi ra khỏi nhà. Lúc ấy, có một người nghèo thấy vậy lấy làm thích thú. Người đó về nhà cũng gội đầu, lấy áo cổ giắt thật sạch. Người đó đâu có dùng nhiều nước để giặt áo quần cũ, chỉ nhọc sức thôi, cuối cùng chẳng thể làm cho áo quần đẹp như mới được. Tất cả chúng sanh, hoặc kẻ sanh lâu cũng giống người nghèo ấy, tuy ra sức giặt áo cũ vẫn

không thể làm cho nó trắng sạch được. Còn kẻ mới sanh thì như người giàu có ấy, mặc áo mới tốt đẹp chưa dính bụi dơ.

Bấy giờ, các Bà-la-môn, ngoại đạo Ni-kiền-đà... nghe đức Phật nói lời ấy xong, liền bạch đức Phật rằng: - Thế nào là mới sanh? Thế nào là sanh lâu?

Đức Phật nói: - Chúng sanh trôi lăn trong sáu đường thọ khổ liên tục, nên nói là sanh lâu. Vì sao vậy? Vì các chúng sanh ấy ở trong sáu đường, không sanh sự nhàm chán, không cầu giải thoát.

Khi ấy, các Bà-la-môn ngoại đạo lại bạch đức Phật rằng: - Bạch đức Thế Tôn! Như lời đức Phật nói chúng sanh sống lâu trong luân hồi, chịu các khổ não không thể giải thoát. Còn chúng sanh mới sanh thì như thế nào, mong đức Phật chỉ rõ?

Khi họ hỏi như vậy xong, bấy giờ bỗng nhiên có chín mươi bốn ngàn câu chi thiếu niên Bà-la-môn đi vào trong hội, đến trước đức Thế Tôn nhưng không cúi đầu kính lễ, cũng chẳng hỏi han gì, chỉ đứng lặng yên.

Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân thấy việc như vậy, liền bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì, nay bọn người này đi vào trong hội của Phật, đã không kính lễ Ngài mà lại chẳng hỏi han gì. Việc này là thế nào?

Đức Phật bảo Dược Vương Quân: - Các thiếu niên này là những kẻ mới sanh, nên đối với đức Phật Thế Tôn chưa có gì để hỏi.

Khi ấy, các thiếu niên liền nói như vậy: - Bạch Thế Tôn! Chúng con là những kẻ mới sanh! Đức Phật bảo: - Đúng vậy! Đúng vậy! Các người mới sanh như mặt trời mới mọc, ánh sáng chiếu tỏa khắp nơi, vô lượng chúng sanh thấy đều chiêm ngưỡng. Các người từ lâu đối với Phật đạo tâm đã thành thực, các pháp của Bồ Tát từ xưa đã thông đạt. Tuy gọi là mới sanh mà đã từng tu tập từ lâu. Bấy giờ chín mươi bốn ngàn câu chi thiếu niên mới sanh, đồng bay lên hư không, rồi từ hư không hạ xuống, mỗi vị đều được viên mãn thập địa.

Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân chấp tay cung kính sanh tâm hy hữu, bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Các chúng sanh ấy được lợi ích lớn, từ lâu đã chấm dứt luân hồi khổ não, đầy đủ đại tinh tấn, nên gọi là mới sanh. Hôm nay thấy Phật chỉ trong khoảnh khắc liền được giải thoát.

Bấy giờ, trong chúng các Bà-la-môn, ngoại đạo Ni-kiền-đà, có người bị mù nhờ nghe pháp bỗng thấy được ánh sáng, đều thấy được sắc tướng thù diệu của đức Phật. Khi đã thấy được tướng Phật rồi đều thốt lên rằng: Đức Như Lai Ứng Cúng

Chánh Đẳng Chánh Giác là bậc thầy Tối Thắng, chúng con xin quy y Ngài. Họ liền đứng dậy chấp tay sanh tâm tịnh tín, bạch đức Phật rằng: - Chúng con hôm nay được diện kiến đức Thế Tôn. Đức Phật dạy: - Các người nên xem lại thật kỹ, quán sát sắc tướng thù diệu của Phật Như Lai. Các người nên biết rằng hôm nay, năng lực thiện căn của các người đã thành thực, nên được thấy Thế Tôn, lại được nghe pháp Đại Tập Hội.

Bảy giờ, các ngoại đạo đui mù được lợi ích này sanh tâm rất vui mừng, tất cả đều phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Khi ấy, các Bà-la-môn, ngoại đạo Ni-kiền-đà... ở trong hội, nghe đức Phật thuyết pháp cũng đều phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ-đề, chúng đắc vô sanh pháp nhẫn, tất cả viên mãn thập địa, liền thành chúng Đại Bồ Tát. Họ liền bay lên hư không cao bằng bảy cây đa-la, ở trong không trung hiện các thứ thần thông biến hóa, họ lại hóa ra các thứ vòng hoa, anh lạc, dù lọng, tràng phan, lầu gác bảy báu... hiện ở trên đức Phật để cúng dường Ngài.

Họ đều nghĩ rằng: Nay thân này từ Phật trí sanh ra, từ chánh pháp sanh ra. Các đức Như Lai là chỗ chân thật để ta trở về. Khi họ nghĩ như vậy xong từ trên không trung đi xuống, đánh lễ dưới chân đức Thế Tôn, rồi lui ngồi một bên.

Bảy giờ, trong hội có vô số trăm ngàn Thiên tử khi thấy việc này, liền nói bài kệ tụng:

Phật là đại Sa môn
Được thiện lợi tối thượng
Vớ tất cả thế gian
Tối tôn không ai bằng
Nguyên lực tam ma địa
Tất cả đều đầy đủ
Tất cả pháp thắng nghĩa
Không gì mà chẳng biết
Tất cả loại chúng sanh

Luân hồi khổ vô thủy
Phật thiện xảo phương tiện
Khiến tất cả giải thoát
Bà-la-môn ngoại đạo
Đều được lợi lạc lớn

Phật nói kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội Quyển thứ ba

---o0o---

Phật nói kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội

Quyển thứ tư

Ta ạng sớm phụng Đại phu tử

Bấy giờ, Đại Bồ Tát Dược Vương Quân từ tòa đứng dậy, càng thêm cung kính, quỳ gối đánh lễ dưới chân đức Thế Tôn. Đánh lễ xong, liền chấp tay bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà các Bồ Tát này có thể ở trong không trung hiện các thần biến, hiện các cảnh tượng ở trước đức Như Lai?

Đức Phật bảo: - Nay Dược Vương Quân! Các Thiện Nam Tử này đã được tất cả các đức Như Lai nhiếp thọ, không lâu nữa họ sẽ được quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, ngồi trên pháp tòa lớn chuyển pháp luân vi diệu, dùng ánh sáng pháp chiếu khắp quần sanh, do nhân duyên đó họ có thể làm các biến hóa.

Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật rằng: - Như đức Phật Thế Tôn luôn luôn trong mọi thời gian độ thoát vô số chúng sanh ở tam giới, nhưng vì sao các chúng sanh vẫn không cùng tận? Đức Phật nói: Lành thay! Lành thay! Nay Dược Vương Quân! Thí như có người dùng các hạt lúa mạch, lúa mì để gieo giống, các hạt giống đều không lẫn lộn. Thời gian sau đó, các giống lúa đều đã chín, người đó theo thứ lớp mà gặt, hoặc đây là lúa mì hoặc đây là lúa mạch, cũng không lẫn lộn. Như vậy xoay vòng, gặt xong lại gieo, gieo xong lại gặt không có cùng tận.

Nay Dược Vương Quân! Các chúng sanh cũng như thế ấy. Do nghiệp nhân duyên tung rải các chủng tử, hoặc thiện hoặc ác không có lẫn lộn, về sau khi thành

thực phải thọ lấy các quả báo cũng không lẫn lộn. Như vậy dần dần quay vòng, sanh rồi lại sanh, cũng không cùng tận.

Này Dược Vương Quân! Nếu có người tu tập hạnh Bồ Tát hay gieo trồng tất cả hạt giống thiện pháp, hạt nào cũng thành thực, khi đã thành thực liền có thể xuất sanh tất cả thiện pháp, thiện pháp đã sanh thì liền sanh đại hoan hỷ, ưa thích Phật pháp. Hạt giống thiện pháp ấy dầu trải qua nhiều kiếp vẫn không thể hư hoại.

Này Dược Vương Quân! Nên biết đó là Bồ Tát mới phát tâm, tất cả thiện pháp đạt được, càng hiểu rõ thêm, càng tăng thêm lợi ích. Dầu trong mộng có thấy điều gì, cũng không sợ hãi. Vì sao? Vì tất cả nghiệp chướng đều đã được thanh tịnh, chẳng làm điều ác, lìa xa các khổ não, dù cảnh ác có hiện trước mặt cũng chẳng thể lay động. Nếu ở trong mộng thấy lửa cháy lớn, ánh sáng cực mạnh, Bồ Tát thấy rồi vẫn không sanh sợ hãi. Vì sao? Vì các thứ củi phiền não bị lửa trí huệ đốt cháy, nên không thể làm mê loạn.

Lại ở trong mộng thấy nước lớn nhưng nước ấy không thanh khiết, hoàn toàn ô nhiễm, Bồ Tát thấy cũng không sanh sợ hãi. Vì sao vậy?

Vì đã dứt sạch hết tất cả nghiệp đã tạo. Giống như trâu bò đã bỏ gông ách nên được tự tại. Lại nữa, nếu trong mộng thấy cầm dao bén, tự chặt đầu mình lại chặt đầu người khác. Bồ Tát lúc ấy cũng không sanh sợ hãi. Vì sao vậy? Vì tham sân si là căn bản của phiền não, Bồ Tát đã đoạn trừ chúng nên không còn sợ hãi.

Này Dược Vương Quân! Bồ Tát mới phát tâm ấy, đối với sáu nẻo luân hồi đã được giải thoát, nhưng lại tùy thuận thọ sanh trong đó. Đó là do Bồ Tát dùng sức phương tiện, thị hiện hóa độ tất cả chúng sanh, nhưng kỳ thật Bồ Tát thường sanh trong các cõi thanh tịnh của chư Phật, được tất cả các đức Như Lai nhiếp thọ.

Này Dược Vương Quân! Nay người nên biết rằng, ở đời mạt thế sau này, nếu có chúng sanh, có thể phát tâm hồi hướng Bồ-đề, tức là an trụ trí của tất cả Phật, được thấy thiện pháp viên mãn của chư Phật, vĩnh viễn không còn sanh tâm nghi hoặc nữa. Này Dược Vương Quân! Trong vô số trăm ngàn na dữu đa kiếp, Ta đã siêng hành khổ hạnh, tu các thiện pháp, đối với tất cả pháp hiểu rõ tự tánh, liền được thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Ta đã được viên mãn, lại dùng trí huệ phương tiện thiện xảo, rộng thuyết pháp khiến cho các chúng sanh được sanh trong các cõi thanh tịnh của chư Phật, thọ sự diệu lạc thù thắng, mà hay thâm hiểu pháp tịch diệt. Biết rõ các pháp căn bản thắng diệu, biết rõ pháp thiện xứ thắng diệu, biết rõ pháp thần thông thắng diệu, biết rõ pháp tịch diệt, thiện xứ thắng diệu. Này Dược Vương Quân! Nói “diệt” là nghĩa gì?

Bồ Tát Dược Vương Quân thưa: - Bạch Thế Tôn! Đó là pháp xứ.

Đức Phật hỏi: - Pháp xứ là gì?

Bồ Tát Dược Vương Quân đáp: - Pháp xứ là hai pháp tinh tấn và trì giới. Nếu đã phát khởi hoặc chưa phát khởi mà giới hạnh đầy đủ gọi là pháp xứ. Bạch Thế Tôn! Các pháp từ pháp tạng này mà sanh ra.

Đức Phật nói: - Lành thay! Lành thay! Nay Dược Vương Quân! Người đã ở trước đức Như Lai có thể đáp được nghĩa này.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Chư Phật Như Lai vì ý nghĩa gì mà xuất hiện thế gian?

Đức Phật nói: - Nay Dược Vương Quân! Chư Phật xuất thế vì muốn khiến cho các chúng sanh được đầy đủ sự trì giới và đa văn, khiến cho họ đều biết rõ chỗ an lạc thắng diệu, khiến cho họ thông suốt đường vào tất cả pháp môn thắng diệu, đã vào được pháp môn này rồi tức có thể rộng tu tất cả thiện pháp, dùng sức phương tiện để tăng trưởng thiện căn, đối với diệu pháp tối thắng của thế gian và xuất thế gian tất cả đều thông đạt.

Bồ Tát Dược Vương Quân bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Thế nào là pháp xuất thế?

Đức Phật bảo: - Nay Dược Vương Quân! Pháp xuất thế là pháp Niết Bàn. Nếu ai hiểu được tự tánh các pháp, tức là hiểu rõ thắng pháp Niết Bàn. Các pháp ấy tức là chánh pháp uẩn. Nếu đối với pháp ấy mà biết như thật, mà chứng như thật, thì người ấy là bậc nhất trong pháp xuất thế.

Nay Dược Vương Quân! Các phàm phu, đối với pháp thâm diệu của Phật Thế Tôn mà tự mình không tin, không hướng theo để tu tập, cũng lại không thể khuyên bảo người khác. Các phàm phu ấy khi thân hoại mạng chung, chẳng có thiện pháp nào để nương tựa.

Nay Dược Vương Quân! Nay người hãy lắng nghe. Ta nhớ thuở xưa có một nhà buôn vì muốn cầu lợi nên vay mượn một ngàn lượng vàng đến nước khác mua bán. Cha mẹ vì thương con nên bảo con rằng: Nay con, vàng bạc châu báu này không phải là của mình, lúc mang đi mà bị mất thì khổ não càng tăng, về sau có hối hận cũng không ích gì. Lúc ấy, người con trái lại sanh tức giận không thềm nghe lời, liền mang số vàng ấy đi qua nước khác. Khi đã đến nước đó chẳng bao lâu, mà số vàng đã tiêu tan hết, lại chẳng kiếm được gì, dần dần ăn tiêu hết, anh

liền hồi hận và vô cùng đau khổ. Người đó sau trở về nước nhưng chẳng về nhà. Do khổ não nên sanh bệnh nặng. Khi ấy, cha mẹ anh biết anh đã trở về nhưng không dám về nhà. Họ lại nghe số vàng đã mất sạch, nên họ ưu sầu buồn bực thâm nói: Nó chẳng phải là con của chúng ta, nó là đứa đại ác, đã phá hoại gia tộc ta, khiến mọi người phải nghèo khổ. Nó lại làm cho người khác oán hận, không còn chỗ nương tựa. Chúng ta nay phải tìm cách thoát khỏi sự nghèo khổ này.

Khi ấy, cha mẹ anh vì sầu khổ, chán nản nên muốn tự vẫn. Khi nhà buôn ấy nghe cha mẹ ưu não như vậy, liền trở về nhà, hướng về cha mẹ nghẹn ngào mà đứng. Cha mẹ bỗng thấy con mình liền quên hết giận cùng nói rằng: Sao con lại khổ thế này! Ta nghe sự việc sợ con bị mất mạng. Nay con đã trở về làm vui nỗi lo sầu của chúng ta. Lúc ấy, người con thưa với cha mẹ rằng: Thân tâm con đau đớn như từng thớ thịt bị cắt như người sắp chết hết cứu. Vì sao? Con bây giờ mắt chẳng muốn nhìn, tai chẳng muốn nghe, tâm thức mê mờ, các khổ dồn lại, làm sao cha mẹ có thể cứu con được? Cha mẹ anh nói rằng: Con ơi, đừng sợ khi con chưa chết cha mẹ vẫn cứu giúp con. Nay con bị khổ não dày xéo, tâm thức mê loạn, nên thấy xằng như vậy. Khi đó người con đáp lời: Con chẳng có bệnh ngặt nghèo cũng chẳng thấy chi, có điều các cảnh khả ái chẳng hiện ra trước mắt, mà chỉ thấy cái khổ của sự chết rất hãi hùng, chắc chắn con phải chết, không thể cứu được.

Cha mẹ anh nói với nhau rằng: Con ta đau khổ, là do Trời Thần chủ trì. Thế gian coq người chủ trì, vậy chúng ta hãy cùng nhau đến đền thờ Trời cầu xin cứu hộ. Có làm như vậy con chúng ta mới hết khổ được. Bảy giờ cha mẹ anh đem hương thơm đến đền thờ Trời, khi đến nơi họ thưa với người giữ cửa, dẫn đến trước bàn thờ Trời đốt hương cầu nguyện, sám hối và lễ tạ.

Khi ấy người giữ đền nói với cha mẹ anh: Nếu các vị muốn con bệnh được khỏi phải làm cho Trời Thần hoan hỷ. Muốn vậy phải thiết lễ cúng tế thì chắc chắn sẽ được như ý. Theo phép phải giết một người, chứa đầy một bát để cúng tế. Lúc ấy, cha mẹ anh nghe nói vậy mới bàn với nhau rằng: Nếu chúng ta không cúng tế vị Thiên Thần, thì con chúng ta không làm sao thoát khổ được. Nhưng nay nhà chúng ta lại cùng cực khôn cùng, làm sao có đủ vật ấy để cúng tế? Vậy chúng ta hãy về nhà để nghĩ mưu kế.

Họ bàn với nhau như vậy rồi về nhà, đem tất cả đồ đạc ra bán, và mua được một cái bát lớn. Họ lại cùng nhau ra khỏi nhà đến chỗ một nhà giàu nói rằng: Nay chúng tôi nay cần một ít vàng, trong thời hạn mười ngày chúng tôi hoàn đủ lại. Nếu sai hẹn quá mười ngày, vợ chồng chúng tôi làm tôi tớ cho ông. Khi họ nói xong, người nhà giàu giao vàng cho họ. Khi cha mẹ anh được vàng rồi, không trở

về nhà, liền đem số vàng ấy mua được một người. Người bị mua ấy chẳng biết để làm gì, chỉ biết đi theo chủ đến đền thờ Trời.

Khi đến đền thờ Trời, họ nói với người giữ đền rằng: Hôm nay, chúng con mang tế vật đến để tế Thiên Thần. Người giữ đền nói: Quý vị hãy tùy ý. Lúc đó, cha mẹ anh ta ở trước Thiên Thần đốt hương khấn nguyện, thưa như vậy: Nguyện con chúng tôi tiêu trừ bệnh khổ, nguyện Thiên Thần hoan hỷ. Họ nói như vậy xong liền đem người tế Thần và cái bát to ấy, tự tay giết chết người ấy để cúng tế.

Người bị tế Thần bị giết, vì bị trói chặt nên không thể tránh né chỉ niệm các đức Phật bằng một câu: “Nam mô Bụt Đà Da” [Namo Buddhaya]. Anh thoát lời xong liền bị giết chết. Khi ấy, Thiên Thần nhận vật tế lễ xong nói dối với cha mẹ anh ta rằng: Bệnh con ông bà là do ta chủ trì, nay ta đã tha khiến con ông bà được khỏi bệnh. Bấy giờ, cha mẹ anh ta nghe nói thế, liền vui mừng nhảy nhót bái tạ ra về, họ nói với nhau:

Con của chúng ta từ nay hết bệnh, trái lại chắc chắn còn được sống lâu. Bấy giờ tuy chúng ta không còn vàng nữa, nhưng chúng ta có thể trở lại nhà người giàu ấy và nói như trước rằng: Dù chúng tôi có làm nô bộc cho ông chúng tôi cũng không hối hận. Khi cha mẹ anh ta bàn bạc như vậy, chưa về đến nhà bỗng gặp một người nói rằng: Con của ông bà đã chết rồi. Lúc cha mẹ anh ta nghe nói thế, thì hết sức đau đớn, ngã xuống đất chết ngất.

Đức Phật dạy: - Nay Dược Vương Quân! Ta thấy các phàm phu ngu si ở thế gian bị hoặc nghiệp trói buộc, không thân gần bậc hiền trí, làm suy tổn cho nhau cũng lại như vậy. Các phàm phu ấy khi thân hoại mạng chung, rơi vào đường ác, thọ khổ não lớn, không thể cứu giúp được.

Bồ Tát Dược Vương Quân bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Như lời đức Phật dạy về người thờ Thiên Thần ấy, các bọn phàm phu này khi chết rơi vào chốn nào?

Đức Phật dạy: - Nay Dược Vương Quân! Thôi đi, đừng nên hỏi việc ấy.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Trong chúng có người thích nghe việc ấy. Cúi mong đức Phật nói cho.

Đức Phật bảo: - Nay Dược Vương Quân! Nay người nên biết rằng, khi cha mẹ của người khách buôn chết rồi, đều phải đọa vào Địa ngục Chúng Hợp, lãnh chịu khổ não lớn, còn người con của họ đọa vào Địa ngục Cháy Nóng, thọ lãnh khổ não lớn. Còn người giữ đền thờ Trời đã hướng dẫn và vui theo việc làm tội lỗi, nên sau

khi chết rồi phải đọa Địa ngục A Tỳ nhận lấy khổ não lớn. Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Còn người bị đem tế thần sẽ sanh về đâu?

Đức Phật dạy: - Nay Dược Vương Quân! Người ấy khi mạng chung được sanh lên cõi trời ba mươi ba, trong sáu mươi kiếp hưởng sự vui tuyệt diệu.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Người ấy nhờ nhân duyên gì mà được sanh về đó? Đức Phật bảo: - Nay Dược Vương Quân! Vì người ấy lúc chết, tương ưng với sự thuận thiện, phát tâm tịnh tín, quy y đức Như Lai, đã xưng niệm câu “Nam Mô Bụt Đà Da”. Chính nhờ người ấy đã gieo căn lành sâu dày. Lại nữa, người ấy trong tám mươi kiếp được trí túc mạng, bất cứ sanh ở đâu cũng xa lìa phiền não, chấm dứt tất cả khổ đau.

Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Các chúng sanh ưa muốn mau chứng Niết Bàn, vậy phải tu hạnh gì?

Đức Phật bảo: - Nay Dược Vương Quân! Phải tu hạnh tinh tấn, dũng mãnh kiên cố.

Bồ Tát Dược Vương Quân thưa: - Sao gọi là tu hành tinh tấn? Và phát khởi hạnh ấy thế nào?

Đức Phật dạy: - Người tu hành tinh tấn, đối với các quả pháp thì không giải đãi, gọi đó là hành tinh tấn. Còn chỗ để hành tinh tấn, đó là quả Dự lưu gọi là chỗ tinh tấn, quả Nhất lai gọi là chỗ tinh tấn, quả Bất hoàn gọi là chỗ tinh tấn, quả A-la-hán gọi là chỗ tinh tấn, quả Duyên giác, quả Duyên giác trí gọi là chỗ tinh tấn, quả Bồ Tát, quả Bồ Tát trí gọi là chỗ tinh tấn. Nay Dược Vương Quân! Các người tu hạnh Bồ-đề, đối với những chỗ như vậy có thể phát khởi sự tinh tấn quảng đại.

Bấy giờ, đức Phật bảo Bồ Tát Dược Vương Quân rằng: - Ta nhớ thuở xưa, vào một thời nọ có một thanh niên phạm chí, trồng một cái cây ở chỗ đất bằng phẳng, cây liền nảy mầm rồi sanh cành lá hoa quả tốt tươi khả ái. Rồi cây lan rộng một do tuần, chỉ thời gian ngắn mà cây đã sum suê. Sau đó lại có một thanh niên phạm chí khác đến trồng bên cây đó một cây nữa. Nhưng khi cây này được trồng xuống đất, bỗng có một luồng gió lớn thổi bật gốc cây, làm cho mầm cọng cành lá chẳng thể sống được, nên làm gì có đơm hoa kết quả. Người trồng cây thứ hai thấy vậy, muốn đem cây trồng đi chỗ khác. Bấy giờ, người trồng cây đầu tiên nói như vậy: Tại sao anh đến phá hoại vùng đất bằng phẳng này của tôi? Người trồng cây thứ hai trả lời: Nay tôi tự dời cây đã trồng của tôi đến chỗ khác, chứ không làm hư đất bằng phẳng của anh đâu. Cứ như vậy hai người tranh cãi nhau mãi.

Lúc ấy, có người ngầm tâu với vua. Vua nghe xong ra lệnh bắt hai người dẫn đến, sứ giả vâng lệnh chạy vội đến chỗ ấy. Lúc đó, hai người đang tranh chấp đều rất sợ hãi. Sứ giả bắt hai người đến chỗ vua.

Bấy giờ, vua hỏi hai người ấy rằng: - Vì sao hai người lại tranh cãi nhau? Người trồng cây thứ nhất trình bày sự thật một cách đầy đủ. Còn người trồng cây thứ hai thì nói như vậy: Đại vương nên biết cho, vì tôi không có đất để trồng cây. Cây của tôi trồng xuống, bị gió làm tróc gốc không có bèn chắc, đến như mầm nhánh cành lá hoa quả đều không thể sống được. Còn người này trồng cây chỉ trong một thời gian ngắn đã sanh mầm nhánh, cành lá hoa quả thảy đều đầy đủ, rễ cây lại tỏa ra cả một do tuần. Tôi thấy việc nên trong lòng tự thấy xấu hổ, liền dời cây đi muốn trồng chỗ khác. Anh ta đã được như ý lại sanh giận. Do vậy mà có sự tranh cãi với nhau. Xin vua xét lại cho tôi khỏi bị tội phạt.

Nhà vua liền ra lệnh triệu tập quần thần. Lúc đó, có đến ba mươi câu chi quần thần, nghe lệnh vua đều cùng đến dự. Họ đồng tâu với vua: Đức vua có điều gì tuyên lệnh? Nhà vua nói: Các người nên biết, hiện nay trong nước ta vừa nghe một việc hết sức hy hữu, là có một người vừa trồng một cây, chỉ trong thời gian ngắn liền sanh mầm cọng cành lá hoa quả thảy đều đầy đủ, rễ cây lại còn lan rộng cả một do tuần. Các người đã từng thấy việc như vậy chưa? Như điều ta thấy thì tất cả cỏ cây, khi khai hoa đến lúc kết trái, nhanh nhất cũng là nửa tháng, hoặc là một tháng. Còn hiện nay như cây này thì từ xưa tới nay ta chưa nghe thấy bao giờ. Các người thấy thế nào?

Bấy giờ trong quần thần, có một vị đến trước tâu vua rằng: Đối với việc này thần cũng chưa quyết định tin là đúng sự thật. Như lời vua nói, thần cũng sanh nghi. Xin vua cho mời người trồng cây ấy để thẩm vấn kỹ để hỏi biết có đúng sự thật chăng? Nhà vua liền cho triệu người trồng cây đầu tiên đến rồi hỏi rằng: Cây nhà ngươi trồng chỉ trong thời gian ngắn đã khai hoa kết trái... có đúng sự thật không? Nếu người nói dối ta sẽ trị tội người. Lúc đó người ấy tâu: Đức vua như cha mẹ sanh ra con. Nay con đối trước vua làm sao dám nói dối. Xin vua đừng nghi, việc này hoàn toàn đúng sự thật. Nhà vua nói: Từ xưa tới nay ta chưa từng nghe huống chi lại có thể thấy được, đối với việc này làm sao ta tin được.

Bấy giờ, người kia lại tâu với vua: Tâu Đại Vương! Nếu nhà vua không tin xin ngài hãy đến đó đích thân quán sát. Khi ấy vua cùng ba mươi câu chi quần thần cùng đi đến chỗ cây ấy.

Khi đến nơi họ thấy cây ấy cành lá tốt tươi trái cây rất nhiều. Khi thấy xong họ liền tin và khen là chưa từng có. Khi ấy, nhà vua cũng trồng một cây ngay tại

chỗ đó, nhưng cây không sanh mầm nhánh cành lá ngay, huống chi là có hoa quả. Nhà vua thấy thế nên lấy làm hổ thẹn với các quần thần, sanh ra rất tức giận, liền ra lệnh chặt đứt cây đã trồng trước ấy. Các lực sĩ đều vâng lệnh vua chặt đứt cây ấy. Khi chặt ngã cây ấy thì có mười hai cây khác đồng thời lại mọc lên với bảy báu trang nghiêm, to lớn kỳ diệu. Nhà vua thấy vậy lại càng tức giận, lại ra lệnh chặt đứt những cây ấy. Lúc đó, các lực sĩ lại cùng nhau cầm rìu chặt đứt mười hai cây ấy. Khi chặt xong những cây ấy thì ngay tại chỗ đó lại có hai mươi bốn cây khác cùng lúc lại mọc lên, mỗi cây ấy có đủ cành lá hoa quả lại sầm uất. Lại nữa, mỗi cây lại có một con chim mào vàng đùa giỡn ở trên, thân nó trang điểm đủ màu sắc, âm thanh trong suốt vi diệu.

Nhà vua thấy vậy lại càng nổi sân, tự tay cầm rìu muốn chặt một cây. Khi rìu vừa chạm cây thì nước cam lồ tràn ra. Nhà vua thấy vậy liền sanh lòng tin và hối hận, tức thì ra lệnh cho mời người trồng cây đầu tiên ấy lại. Lúc đó, người ấy trước bị trói, nay được mở trói chạy đến chỗ vua. Nhà vua lại hỏi: Vì sao nhà ngươi mới trồng cây xuống, liền sanh mầm nhánh cành lá hoa quả. Ta ra lệnh chặt cây lại sanh mười hai cây, bảy báu trang nghiêm to lớn vô cùng. Khi ta ra lệnh chặt những cây ấy thì lại mọc gấp đôi số trước, chim lạ hót tiếng đặc biệt, hết sức hy hữu. Ta cũng trồng cây thì chẳng mọc, làm gì mà có hoa quả được. Nghĩa ấy thế nào, ngươi hãy nói thật cho trẫm rõ.

Người đó tâu rằng: Tâu Đại Vương! Đó là do năng lực phước đức của thần cảm nên. Như vậy người ấy tâu tiếp: Tâu Đại Vương! Đó là do năng lực phước đức của thần cảm nên. Khi ấy các quần thần nghe nói thế thấy đều rất tức giận, nghĩ như vậy: “Nó là ai mà đối với vua chúng ta dám tự kiêu nói là năng lực phước đức của mình?”. Họ liền trách người ấy rằng: Ngươi là kẻ ngu si, vì sao đối với vua mà tự xưng là phước đức? Sự thật thì ngươi không thể hơn vua hoặc bằng vua được. Lúc bấy giờ, người đó hướng về các quần thần, cúi lạy cung kính nói bài kệ này:

Tôi không thích ngôi vua

Tóm thù các của báu

Phát nguyện lớn từ lâu

Thành Phật Lương Túc Tôn

Tôi đến cõi Niết Bàn

Mà chẳng trụ tịch diệt

Nhờ phương tiện nguyện lực

Xuất hiện ở thế gian

Thuyết pháp độ chúng sanh

Đều khiến đến bờ giác

Cởi trói được tự tại

Được an lạc tối thượng

Tôi nhờ nghiệp đời trước

Nay bị vua bắt trói

Nguyện lực lớn như vậy

Nên nghiệp ta tiêu tan

Lúc bấy giờ, có hai mươi bốn câu chi chim mỏ vàng, bay lên không trung, hót tiếng êm dịu trong thanh, tấu lên âm nhạc. Lúc đó, lại có ba vạn hai ngàn lầu gác tuyệt đẹp đồng thời xuất hiện, mỗi lầu gác cao rộng hai mươi lăm do tuần, giữa mỗi lầu gác có hai mươi lăm câu chi chim mỏ vàng, bay đậu ở trên không nói bài kệ tụng này:

Cớ gì Đại vương khởi tâm ác

Chặt cây tươi đẹp vừa mới mọc

Do thần lực Phật trong sát-na

Hai sáu gấp bội lại sanh trưởng

Vua lấy ngã tâm cũng trồng cây

Không sanh mầm cành cùng hoa quả

Thấy việc như vậy nên không tin

Càng tăng phiền não thêm sân hận

Nhờ thiện lực sau đó vua tin

Tương lai sẽ được quả tối thắng.

Bấy giờ vua nói: Tiếng nói trên không trung hết sức hiền thiện. Sao ta trước lại sanh tâm phá hoại? Nay ta đã tin, vô cùng hối hận tự trách. Lúc đó, nhà vua lại nghe trên không trung nói như vậy: Này Đại Vương! Người trồng cây trước đó sẽ thành Phật, xuất hiện ở thế gian, được chư Thiên và loài người tôn kính. Nhà vua liền ngẩng lên không trung nói rằng: Này Hiền giả! Còn người trồng cây sau đó, vì lý do gì mà cây không mọc? Trên không trung đáp rằng: Đại vương nên biết rằng, người đó vì tạo tội nghiệp sâu nặng, chẳng có chút ít thiện căn. Do nhân duyên đó, tất cả bị phá hoại.

Khi ấy, nhà vua nhờ năng lực thiện căn thành thực từ lâu, nên mới được thấy sự việc hy hữu như vậy. Nhà vua lại được nghe tiếng nói trên không trung như vậy... nên phát khởi thiện tâm tăng thượng tối thắng, lúc đó nhà vua liền được an trụ thập địa, thiện pháp bình đẳng. Ba mươi câu chi quần thần, cũng nhờ năng lực thiện căn thành thực, nên được an trụ thập địa.

Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân nghe đức Phật Thế Tôn nói xong như vậy, nên rất vui mừng, khen là chưa từng có, liền chấp tay cung kính bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Ngày xưa, nhà vua và các quần thần vì sao mà được an trụ nơi pháp thập địa? Đức Phật bảo: Này Dược Vương Quân! Nhà vua và quần thần của vua ấy đã được chư Phật Như Lai thọ ký từ lâu, đều được thành Phật. Dược Vương Quân nên biết rằng: Các cây được trồng đều do thần lực của chư Phật hiển hiện. Ngày hôm nay ta cũng lại hiện việc như vậy, cùng với việc ngày xưa không có khác.

Bấy giờ, đức Thế Tôn ở trong chúng hội, từ trước mặt phóng tám vạn bốn ngàn luồng quang minh tinh diệu rất hy hữu. Cứ mỗi luồng ánh sáng đều có vô số trăm ngàn màu sắc. Đó là sắc xanh, vàng đỏ, hồng tía, xanh biếc. Các luồng ánh sáng đầy màu sắc như vậy chiếu khắp vô biên các thế giới xong, các luồng ánh sáng ấy quay trở lại nhiều quanh bên hữu đức Phật rồi lại nhập vào đỉnh đầu Ngài.

Lúc bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân chấp tay cung kính đánh lễ dưới chân đức Thế Tôn bạch rằng: - Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà Ngài phóng ra luồng ánh sáng to lớn hy hữu này chiếu khắp thế giới? Nếu không có nhân duyên, thì đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác chẳng phóng quang minh. Cúi mong đức Phật từ bi lược nói cho con.

Đức Phật bảo: - Nay Dược Vương Quân! Nay người có thấy từ nhiều phương trời vô số nhân chúng trong các thế giới đều đến tụ tập trong đại chúng hội này chăng? Dược Vương Quân thưa: - Thưa không, bạch Thế Tôn! Hiện tại con không thấy.

Đức Phật bảo: - Người nên quan sát lại thật kỹ.

Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân vâng theo thánh chỉ của Phật, quán sát khắp bốn phương trên dưới, liền thấy ở phương đông có một cây đại thọ trang nghiêm thù diệu, cao lớn đến bảy ngàn do tuần, có hai vạn năm ngàn câu chi dân chúng, nối thành vòng tròn đi vào trong hội của Phật, đối với đức Phật Thế Tôn chẳng thăm hỏi cũng chẳng nói năng gì, im lặng không có tiếng động, đứng một bên đức Phật.

Tại các phương khác, nam tây bắc trên dưới cũng lại như vậy. Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân thấy như vậy, bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Con có chút hồ nghi nên muốn thưa hỏi. Cúi mong đức Thế Tôn phân biệt nói cho con rõ. Đức Phật bảo: - Nay Dược Vương Quân! Nay người có nghi ngờ gì cứ tự do hỏi, Ta sẽ khai thị cho. Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Nay bốn phương trên dưới của thế giới này, cứ mỗi một cây đại thọ đều có mọi người vây quanh thành vòng tròn đi vào trong hội, im lặng không nói đều đứng một bên, vì nhân duyên gì có sự việc như vậy?

Đức Phật bảo Dược Vương Quân: - Nay người muốn biết nhân duyên việc ấy, tự mình hãy đến từng phương thế giới đích thân thưa hỏi từng đức Phật Thế Tôn, các Ngài sẽ tuyên thuyết như thật cho người rõ.

Bồ Tát Dược Vương Quân bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Con vâng theo thánh chỉ của Phật, nay sẽ tự đi đến các phương của thế giới để hỏi các đức Thế Tôn ấy, nhưng con đâu có thần lực gì mà có thể đến các cõi ấy được? Đức Phật dạy: - Người hãy nên dùng thần lực của mình để đi đến các thế giới ấy, đồng thời Ta cũng dùng thần lực gia bị thêm cho người.

Khi ấy, Bồ Tát Dược Vương Quân liền ở trong hội nhiều quanh đức Phật ba vòng rồi ẩn thân biến mất, từ phương đông vượt qua chín mươi sáu câu chi thế giới, đến một thế giới tên là Nguyệt Đẳng [Chandra-pradipa], tại đó có đức Phật tên là Nguyệt Thượng Cảnh Giới [Chandravati-ksetra] đầy đủ mười hiệu, Ngài có tám mươi câu chi chúng Đại Bồ Tát vây quanh để nghe thuyết pháp.

Bồ Tát Dược Vương Quân đã đến cõi ấy xong, liền lấy đầu mặt đánh lễ dưới chân đức Phật, chấp tay cung kính bạch đức Phật đó rằng: - Bạch Thế Tôn! Con ở

chỗ đức Phật Thích Ca Mâu Ni thuộc thế giới Ta Bà, thấy phương đông này có một cây đại thọ trang nghiêm thù diệu, cao lớn đến bảy ngàn do tuần, có hai vạn năm ngàn câu chi dân chúng, nhiều quanh thành vòng tròn đi vào trong hội của Phật. Phương nam tây bắc trên dưới cũng giống như vậy. Con không hiểu nhân duyên của sự việc. Đức Hóa Chủ là Phật Thích Ca Mâu Ni, bảo con lên đây để hỏi lý do. Cúi mong đức Thế Tôn giải thích sự hồ nghi của con.

Bấy giờ, đức Như Lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới bảo Bồ Tát Dược Vương Quân: - Nay Thiện Nam Tử! Những người ở trong hội của đức Phật đã đến dưới cây thọ to lớn tuyệt đẹp ấy, nấng ở phương đó làm các Phật sự. Các dân chúng ở đó do cây sanh ra, để hiển lộ năng lực thần thông của chư Phật. Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật: - Bạch Thế Tôn! Việc này thật hy hữu, từ xưa con chưa từng được nghe, huống chi lại có thể thấy được.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Vô số nhân chúng ở trong hội này đứng trước đức Thế Tôn, nhiều quanh thành hình tròn không có kẽ hở, các người này chỉ thấy thân hình mà chẳng thấy hai cánh tay của họ. Việc ấy thế nào, cúi mong đức Phật giải thích cho. Đức Phật đáp: - Thiện Nam Tử! Các người này hoặc đi hoặc đứng hoặc co duỗi tay đều vô ngại. Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Con vẫn chưa hiểu ý nghĩa việc ấy thế nào? Đức Phật đáp: - Nay Thiện Nam Tử! Nay người muốn thấy những người này duỗi cánh tay chẳng? Bồ Tát Dược Vương Quân thưa: Nay con muốn thấy, mong đức Phật hiển thị. Khi ấy, đức Như Lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới liền ở trong hội duỗi một cánh tay sắc vàng khắp bảo đại chúng. Bấy giờ trong hội có trăm ngàn câu chi người, liền ngay lúc đó cũng duỗi một cánh tay, tất cả đều mưa vô số trăm ngàn thứ hương, đó là hương xoa, hương bột... để cúng dường Phật.

Lúc ấy, đức Phật đó bảo Bồ Tát Dược Vương Quân: Nay Thiện Nam Tử! Nay người có thấy chúng người này đều duỗi một cánh tay mưa các thứ diệu hương để cúng dường đức Thế Tôn chẳng? Bồ Tát thưa: Con có thấy. Đức Phật bảo: Nay Thiện Nam Tử! Nay người nên biết rằng, trăm ngàn câu chi người này đều là hóa sanh, như thấy người trong mộng mà thôi.

Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân thấy việc ấy xong, liền bạch đức Phật đó rằng: Bạch Thế Tôn! Các chúng người này chỉ trong chốc lát đều duỗi một cánh tay, mà có thể mưa vô số hương thơm, huống chi duỗi cả hai tay, thì sẽ mưa hương thơm gấp bội. Đức Phật đó bảo: Như vậy, như vậy! Nay Thiện Nam Tử! Những loại như vậy đều là do thần lực của Như Lai hóa ra, nhiều vô lượng. Các cõi chúng sanh cũng lại như vậy, hoặc sanh hoặc diệt như mộng như huyễn, tất cả hữu vi đều là pháp không thật.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các loại chúng sanh có kẻ mới sanh, còn ai là kẻ sanh lâu? Đức Phật đó đáp: Đúng vậy. Bồ Tát Dược Vương Quân thưa: Vậy không biết ai là kẻ mới sanh, còn ai là kẻ sanh lâu? Đức Phật đó đáp: Nay ở trong hội này có hàng trăm hàng ngàn câu chi nhân chúng vừa duỗi một cánh tay mưa các thứ hương, đó gọi là người sanh lâu, còn những kẻ từ cây sanh ở chỗ đức Phật Thích Ca Mâu Ni tại thế giới Ta Bà kia là kẻ mới sanh.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật đó rằng: Bạch Thế Tôn! Nay con đối với việc này lại muốn thấy các vị mới sanh ấy, cúi mong đức Phật hiển thị. Lúc bấy giờ, đức Như Lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới liền duỗi cánh tay mặt xuống, lúc đó bốn phương có trăm ngàn câu chi nhân chúng, phương trên phương dưới cũng có hai mươi lăm câu chi nhân chúng cùng thời đi vào trong hội của Phật, cũng lại trước đức Phật chẳng hỏi han, cũng nói năng, im lặng không có tiếng động, đứng một bên đức Phật.

Lúc đó, Bồ Tát Dược Vương Quân bạch đức Phật đó rằng: - Bạch Thế Tôn! Vì sao vô số những người này chỉ trong khoảnh khắc đi vào trong hội của Phật, cũng đều im lặng, đứng một bên Ngài. Đức Phật ấy đáp: - Nay Thiện Nam Tử! Các người này là kẻ mới sanh, không biết pháp sanh, không biết pháp diệt, cũng lại không biết già bệnh chết lo rầu, ái biệt ly, oán thù gặp nhau... các pháp như vậy, cũng lại chẳng biết khổ, cùng khổ thọ, chẳng biết từ khổ sanh, đối với tất cả pháp đã tu tập, chẳng có hiểu rõ, làm sao có điều gì để nói, vì vậy tất cả họ đều im lặng đứng yên.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật đó rằng: - Bạch Thế Tôn! Như lời Phật nói những người ấy đều là mới sanh, không biết họ từ đâu mà tới, mà đối với tất cả pháp lại chẳng thể hay biết? Đức Phật ấy đáp: - Nay Thiện Nam Tử! Các chúng sanh ấy không phải do nghiệp báo sanh ra, chẳng phải do sự khéo léo có thể tạo ra, cũng chẳng phải do cha mẹ sanh, chẳng từ các thọ tương ưng sanh ra, cũng chẳng phải do nghiệp nhân quá khứ sanh ra, cũng chẳng do nghĩ nhớ khổ thọ... các tướng, chẳng từ đâu sanh ra cũng như vậy. Không có sở thuyết, cho nên đối với các pháp không thể hiểu rõ, cũng lại không sanh tư tưởng tôi và của tôi.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật: - Bạch Thế Tôn! Đã gọi họ là những người mới sanh, vậy từ đâu sanh, lại từ đâu diệt? Đức Phật đó đáp: Nay Thiện Nam Tử! Như đức Phật sanh ra, họ cũng sanh như thế, như đức Phật diệt họ cũng diệt như thế. Nay Thiện Nam Tử! Ví dụ như có người phạm luật pháp nhà vua, bị vua giam cầm lâu dài nơi lao ngục, trong ngục đó rất đen tối, không có ánh

sáng mặt trời chiếu đến, lãnh chịu khổ sở ác độc rất nhiều, trong lòng hết sức sợ hãi.

Lúc đó bỗng nhiên trong ngục bị bốc cháy, bốn bề đều là lửa đỏ, mọi người đều kinh hoàng, nhưng những người bị tù không thoát ra được. Khi nhà vua nghe tiếng kêu la, liền sai lục sĩ, tạo các phương tiện cứu họ. Những người bị giam được ra khỏi ngục tù nạn lửa rồi, lại nghe nhà vua ra lệnh ân xá rằng: Từ nay về sau các người chớ phạm tội như vậy nữa, nếu các người tái phạm sẽ bị giam vào ngục, không có ngày ra.

Này Thiện Nam Tử! Đức Như Lai cũng lại như vậy, đã đoạn trừ tham sân si cùng tất cả phiền não, viên mãn tất cả pháp lành xuất thế gian, lại hay dứt trừ tất cả khổ não, lại dùng các thứ phương tiện đại bi để cứu độ tất cả chúng sanh khổ não trong sáu đường, khiến tất cả xa lìa các sự trói buộc. Giống như ánh sáng mặt trời phá tan tăm tối, diệt các tội cấu, phát sanh thiện ý. Này Thiện Nam Tử! Hoặc kẻ sanh lâu, hoặc người mới sanh, tất cả chúng sanh đều khiến được giải thoát.

Bấy giờ khi đức Phật đó thuyết pháp thì trên không trung có tiếng nói bài kệ tụng này:

Như Lai đáng đại bi
Ở trong cõi thanh tịnh
Từ hạt giống thiện sanh
Nhân quả không có mất
Cảnh giới Phật thanh tịnh
Mở pháp môn vi diệu
Dùng phương tiện đại bi
Độ mọi loài chúng sanh
Thứ lớp mở khai đạo
Đều khiến đến Niết Bàn
Thế gian thường tịch tịnh

Các việc làm vô nhiễm
Từ vô thí đến nay
Hoặc sanh lâu, mới sanh
Trong sáu đường ba cõi
Vô số các chúng sanh
Nhờ sức bi nguyện Phật
Đều về cửa giải thoát
Hoặc thế, xuất thế gian
Thầy được đại lợi lạc

Bấy giờ, đức Như Lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới liền ở trong hội phóng ra luồng ánh sáng tịnh diệu rất hy hữu, trong ánh sáng ấy phát ra một âm thanh to lớn, chấn động khắp mười phương, lại ở trong âm thanh ấy phát xuất lời nói như vậy: Lành thay năng lực thần thông của chư Phật! Lành thay sức công đức của diệu pháp! Lành thay Đại tập hội hòa hợp, các thứ thần biến không thể nghĩ bàn! Lành thay sự tuyên thuyết diệu pháp môn, tất cả chúng sanh được lợi lạc!

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân thấy luồng ánh sáng to lớn, lại nghe tiếng nói lớn trên hư không như vậy, nên xung dương tán thán chấp tay cung kính, lay dưới chân đức Phật ấy bạch rằng: - Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà Ngài phóng quang minh này? Đức Phật đáp: - Nay Thiện Nam Tử! Nay người thấy các người mới sanh trong hội này chăng? Thưa rằng: - Đã thấy. Đức Phật bảo: - Nay Thiện Nam Tử! Các người này căn duyên thành thực, ngay ngày hôm nay nghe Ta thuyết pháp, tất cả đều sẽ viên mãn thập địa.

Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân liền từ tòa đứng dậy, bay lên hư không cao tám vạn do tuần, lúc ấy lại có tám vạn câu chi trời và người, trên hư không mưa các hoa đẹp cúng dường đức Phật đó. Khi các người mới sanh tất cả đều cung kính đánh lễ đức Thế Tôn, thì mười phương các Bồ Tát cho đến tất cả rồng, thần, Dạ-xoa... đều vân tập lại. Lúc đó, Bồ Tát Dược Vương Quân ở trên hư không chấp tay một lòng hướng về đức Phật đó nói bài kệ này:

Lành thay thần lực Phật

Phóng quang phát tiếng lớn
Trong thế giới ba ngàn
Không ai mà chẳng nghe
Ba mươi hai Địa ngục
Các chúng sanh chịu khổ
Được nghe âm thanh này
Khổ não đều chấm dứt
Các Thiên chúng ba cõi
Cũng nghe âm thanh ấy
Đều khởi tâm cung kính
Hoan hỷ mà xưng tán
Cõi ba ngàn Đại thiên
Đều nghe tiếng rộng lớn
Nhờ Phật đại thần thông
Có sáu thứ chấn động
Số ba vạn câu chi
Các Long vương đại hải
Nghe âm thanh lớn ấy
Đều đến hội của Phật
Số ba vạn câu chi
Các la sát và vua

Nghe âm thanh lớn ấy
Đều đến hội của Phật
Số hai vạn năm ngàn
Câu chi quý Dạ-xoa
Nghe âm thanh lớn ấy
Đều đến hội của Phật
Trong cung Tỳ sa môn
Vô số các Dạ-xoa
Nghe âm thanh lớn ấy
Đều đi đến hội Phật
Các thế giới mười phương
Có trăm ngàn câu chi
Bồ Tát nhờ thần thông
Đều đến chỗ Phật hội
Phật Nguyệt Thượng Cảnh Giới
Vì chúng sanh mới sanh
Muốn nói diệu pháp môn
Vì thế cùng vân tập

Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân nói bài kệ ấy xong, từ hư không đi xuống đứng trước đức Phật chấp tay cung kính bạch đức Phật: - Bạch Thế Tôn! Nay các Bồ Tát cho đến tất cả Long vương quý thần đều đến vân tập trong hội này, tất cả đều ưa thích nghe Phật thuyết pháp, nay đã đến lúc cúi mong Phật nói cho. Đức Phật ấy nói: - Nay Thiện Nam Tử! Nay người nên biết, các chúng mới sanh này đã xa lìa tất cả nghiệp ác, đầy đủ phạm hạnh, được đại tổng trì, tất cả thiện pháp đều

đã viên mãn. Nay Ta vì họ nói Đại Pháp Uẩn. Lúc đó, Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Đại chúng đang khao khát kính ngưỡng muốn nghe, cúi mong Phật nói cho.

Phật nói kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội Quyển thứ tư

---o0o---

Phật nói kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội

Quyển thứ năm

Bấy giờ, đức Như Lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới bảo Bồ Tát Dược Vương Quân rằng: - Các ông nên biết, tất cả chúng sanh vì có thân nên phải khổ, sanh già bệnh chết buồn rầu đau khổ, oán thù gặp nhau, ân ái xa lìa, cầu mong không thành. Tất cả điều đó đều là khổ, bức bách chúng sanh chẳng thể giải thoát. Tất cả những đau khổ này rất đáng sợ, nhưng các chúng sanh đối với nghĩa lý của các khổ này chẳng nghe chẳng biết.

Bấy giờ trong hội các người mới sanh nghe đức Phật nói tên các khổ ấy, đều chấp tay bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Chúng con thích được nghe nghĩa lý của các khổ này, cúi mong đức Phật nói cho.

Đức Phật bảo: - Nay các Thiện Nam Tử! Chẳng phải chỉ có các ông mới thích nghe, tất cả chúng sanh cũng đều như vậy.

Các vị mới sanh lại bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Nói chết, nghĩa ấy thế nào?

Đức Phật lời: - Nay các Thiện Nam Tử! Đó là thức đã diệt, thân hoại nên gọi là chết. Tất cả chúng sanh lúc sắp mạng chung, có ba thứ gió thổi đến phá hoại. Đó là gió diệt thức, gió động chuyển thức, gió khởi thức. Ba thứ gió này lúc mạng chúng sanh sắp hết, khiến cho thức tan mất, động chuyển, thay đổi.

Các vị mới sanh thưa rằng: - Bạch Thế Tôn! Loại gió diệt thức ấy, làm sao có thể khiến cho thức của chúng sanh bị diệt, thân bị hoại?

Đức Phật dạy: - Loại gió diệt thức này có ba thứ. Đó là dao, kim châm và đại lực. Do ba thứ gió này có thể làm tiêu diệt thức. Khi thức bị diệt, thân liền bị hoại.

Các vị mới sanh thưa rằng: - Bạch Thế Tôn! Sao gọi là thân?

Đức Phật dạy: - Gọi là thân vì như huyễn, như ánh lửa, lại như gánh nặng, lại như đờm dãi, các vật hư thối. Những người vô trí không thể biết rõ. Sinh là khổ lớn, do sinh phát khởi, duyên pháp tụ tập, nên mạng căn liên tục được duy trì, nhưng kỳ thật là do tương ứng với ái. Những điều như vậy giả danh gọi là thân.

Những vị mới sanh thưa rằng: - Bạch Thế Tôn! Sao gọi là mạng? Và sao gọi là diệt?

Đức Phật dạy: - Thức chủ trì liên tục gọi đó là mạng. Nghiệp báo suy vi tàn tạ, thức pháp ly tán, mạng căn đoạn tuyệt, thân phần bị hủy hoại gọi là diệt. Nay các Thiện Nam Tử! Nay Ta lại nói cho các người biết những sở hữu của thân phần. Nên biết các phần gân mạch trong thân con người số đến một câu chi, có tám vạn bốn ngàn lỗ chân lông, có một ngàn hai trăm chi tiết của thân thể, có ba trăm lẻ tám đốt xương. Những thứ ấy cộng lại thành thân con người.

Lại có tám vạn bốn ngàn loại trùng. Những loại ký sinh như vậy đồng nương nơi thân con người, ngày đêm cắn hút nơi thân con người, lại bị các trùng cắn hút lẫn nhau, nên các khổ theo đó mà sanh. Tám vạn bốn ngàn loại trùng như vậy, trong đó có hai loại trùng lớn, trong bảy ngày đêm giao đấu với nhau, đến ngày thứ bảy một trùng bị chết, còn lại một trùng chúng lại giao đấu với nhau, trùng này chết trùng kia lại sanh. Như vậy xoay vần, cho đến lúc mạng người chấm dứt. Các loại trùng thấy đều bị hoại diệt vì không còn chỗ nương tựa. Các loại phàm phu chẳng thể biết được điều này, nên khổ pháp trong ngoài nối nhau sanh diệt, già bệnh chết đều chẳng hề sợ hãi, hoặc thuận hoặc nghịch giao tranh lẫn nhau. Như hai loại trùng trong thân, khổ não theo đó sanh ra mà chẳng hay biết, khi thân hoại mạng chung thì chẳng còn gì cả.

Nay các Thiện Nam Tử! Có một phàm phu lúc sắp mạng chung, có thiện tri thức đến an ủi hỏi rằng: Ngay lúc đang sống bạn có từng thấy biết sanh già bệnh chết là các khổ nạn không? Người đó đáp: Tôi đã từng thấy biết như thế. Thiện tri thức ấy nói: Nay bạn đã tự thấy biết những khổ đau như vậy, sao không sanh tâm nhàm chán, phát khởi tâm thù thắng? Ở giữa hai đời trông ít thiện căn, đoạn các pháp ác, tu các chánh hạnh. Nếu có thể làm được như vậy, khi xả báo thân này, sanh đến chỗ tốt đẹp khác, lìa các sợ hãi, đó là nhờ pháp lành ấy làm chỗ nương tựa. Huống chi ở thế gian các khổ đau thật là rõ ràng, bạn có thể quan sát tất cả. Chẳng lẽ bạn không nghe, đại địa nếu lúc kích động có thể phát tiếng gầm lớn, nếu hành pháp lành sẽ có thắng lực lớn.

Vì vậy, ở trong cõi thanh tịnh của các đức Như Lai gieo trồng các pháp lành. Như là đem các vòng hoa, hương thoa ẩm thực, áo mặc ngọc cụ, thuốc men, cúng

dường đức Như Lai cùng các Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Cận sự nam, Cận sự nữ, bốn chúng thanh tịnh. Cúng dường như vậy gọi là trồng các giống lành trong cõi Phật, sẽ phát sanh tất cả thiện quả. Nay bạn đã gặp được Đại Pháp Vương xuất hiện ở thế gian, nếu không gieo trồng các căn lành thì thiệt là vô ích. Lúc đó, vị thiện trí thức vì người phàm phu nói bài kệ tụng:

Như Lai hiện thế gian

Đánh trống pháp quảng đại

Mở pháp môn vi diệu

Khiến tất cả đi vào

Rộng độ các chúng sanh

Về Niết Bàn tịch diệt

Nay bạn thấy việc này

Sao chẳng khởi tinh tấn

Lúc bấy giờ, người kia cũng nói bài kệ tụng đáp lời thiện trí thức:

Nếu ngu si vô trí

Lại được gặp bạn ác

Rộng tạo nhân ô nhiễm

Là các việc tham dục

Càng khởi thêm ngã kiến

Phá hòa hợp tăng già

Hủy hoại chùa và tháp

Chẳng tin sâu Tam Bảo

Chỉ tạo các ác nghiệp

Chẳng tạo nhân duyên lành
Trong tất cả mọi thời
Thường phạm các lỗi lầm
Làm nã loạn mẹ cha
Không sanh tâm hiếu kính
Nói ra lời vô pháp
Khinh chê bậc hiền thiện
Vì tạo nhân ác này
Phải đọa xuống Địa ngục
Thân phải chịu khổ nã
Không ai cứu giúp được
Ngục hãi hùng, ép nát
Nóng cháy và vô gián
Trong các ngục như vậy
Lần lượt chịu các khổ
Vừa từ ngục lớn ra
Lại vào trong ngục nhỏ
Là hoa sen đao binh
Bị thọ khổ liên tục
Ngục lớn nhỏ như vậy
Có vô số chúng sanh

Tùy nhân duyên nghiệp mình
Mà thọ báo nặng nhẹ
Hoặc trăm kiếp ngàn kiếp
Hoặc thời gian lâu dài
Dây ác nghiệp trói buộc
Không thể nào thoát khỏi
Trong Địa ngục đao binh
Rộng đến trăm do tuần
Không thấy cửa ra ngục
Chỉ thấy người khổ thọ khổ
Số trăm ngàn câu chi
Rừng gươm và núi đao
Xua đuổi tội nhân vào
Thân thể bị chặt đứt
Tạm thời tuy chết đi
Gió nghiệp lại thổi đến
Tức thì sống liền lại
Phải chịu các khổ não
Địa ngục không ngăn mé
Chúng sanh cũng vô cùng
Do nhân duyên ác nghiệp

Liên tục không gián đoạn
Người tạo các ác nghiệp
Phải đọa vào Địa ngục
Ngày nay thiện tri thức
Nghe nói nghiệp đã tạo
Ta từng khởi tâm tham
Tạo nhà cửa cao lớn
Tô vẽ và chạm trổ
Vàng ngọc dùng trang trí
Lại làm các vườn hoa
Kho tàng với sản nghiệp
Nuôi các loại trâu ngựa
Dùng phục vụ đời sống
Cha mẹ và quyến thuộc
Số nội ngoại rất nhiều
Tôi tớ và kỹ nữ
Số ấy nhiều vô cùng
Thường khiến suốt ngày đêm
Tấu các thứ âm nhạc
Chỉ để mình vui thích
Không nhớ người khác khổ

Coi thường kẻ nghèo khó
Tạo các thứ trang nghiêm
Những đồ vật sử dụng
Toàn vàng bạc châu báu
Dùng dầu thơm tắm rửa
Lại thoa các hương thơm
Long não và chiên đàn
Cùng các loại xạ hương
Dùng nước hoa tắm xong
Tiếp theo là trang điểm
Tay mang xuyên đeo nhẫn
Đều làm bằng châu ngọc
Dùng trân châu anh lạc
Để trang nghiêm nơi cổ
Chơn kim đẹp tối thượng
Dùng làm đôi bông tai
Trang nghiêm thân thể xong
Đầu cài các hoa đẹp
Tô-ma-na, chiêm bà
Cùng các thứ hương lạ
Lại mặc y phục đẹp

Bằng dạ mềm tối thượng
Trắng tinh lại thanh khiết
Xông ướp bằng hương thơm
Ăn uống vị ngon bổ
Ngọt ngào lại thơm tho
Người hầu dâng thức cần
Không hề thấy đói khát
Mặt đất trải chiếu đẹp
Đi trên đó dạo chơi
Hai bên có người hầu
Tự tại lại tôn quý
Trang sức rộng như vậy
Để thân được yêu thích
Thường luyện tiếc gìn giữ
Không sanh tưởng phá hoại
Đã đầy đủ giàu sang
Không còn nghĩ gì khác
Buông lung tâm nhiễm dục
Tạo làm lỗi bất thiện
Mất tham đắm cảnh sắc
Các căn khác cũng vậy

Họ vì nhân lỗi lầm
Tự chẳng thể hiểu rõ
Chỉ biết nơi thấy nghe
Các phiền não tùy sanh
Ở trong cảnh thuận nghịch
Khởi dậy tham sân si
Các xúc thật mềm dịu
Thân tâm xúc sanh ái
Tưởng ái ấy đã sanh
Đều tạo các nghiệp tội
Ta đã từng có lúc
Vô có hại hữu tình
Dùng tên bán thân nai
Khiến cho nó phải chết
Chỉ lấy thịt để ăn
Chẳng nghĩ trong đời sau
Quả báo phải tự thọ
Không ai thể ta được
Ta ngu si vô trí
Chỉ muốn nuôi thân mình
Ngày kia chết, khổ đến

Thức diệt thân hư nát
Chỉ nhóm các khổ não
Chẳng có gì khả ái
Cha mẹ cùng thân quyến
Nhìn nhau chẳng cứu được
Lương y và thuốc tốt
Cũng chỉ uống công sức
Những tăng thêm phiền não
Không cách nào cứu được
Khi mạng ta chấm dứt
Bỏ nơi bãi tha ma
Bị các trùng chim thú
Ăn uống thật no nê
Tất cả vô sở hữu
Hiện tiền là không huyển
Các cảnh đều là không
Duy quả báo chẳng mất
Bấy giờ biết nương đâu
Chỉ nương tựa thiện pháp
Như ta tạo nhân ác
Sẽ đọa xuống Địa ngục

Rộng tích chứa tội nghiệp
Sau tùy sanh khổ não
Ấy ở trong ba đời
Phá hoại giống thiện pháp
Thọ tướng hai pháp hành
Dùng các xúc làm nhân
Do xúc tâm ái sanh
Nên buồn khổ trói buộc
Thiện pháp như thuốc hay
Hay trị tâm tham ái
Tham ái đã không sanh
Các ác mới không tạo
Ta thật không phước huệ
Dối thọ lấy thân người
Phật nói cửa phương tiện
Bồ thí và trì giới
Ta không thể tự làm
Không tùy hỷ thấy nghe
Không thể nghe chánh pháp
Ngu si ngày một tăng
Vô minh và phiền não

Chuyển hóa đến vô cùng
Ngăn nhân duyên thiện pháp
Làm sao được giải thoát
Tâm mê hoặc tán loạn
Không lúc nào yên tĩnh
Lửa phiền não đốt cháy
Bị các thứ trói buộc
Với thân chẳng an vui
Chẳng bao giờ thích pháp
Mạng sống sắp kết thúc
Tất cả đều hư nát
Chỉ thắng pháp chư Phật
Năng cứu khổ chúng sanh
Giới pháp cửa chân thật
Ai vào được vui lớn
Như nghiệp ta đã tạo
Trong lòng rất hối hận
Nay gặp thiện tri thức
Vì vậy nói sự thật

Bấy giờ, đức Như Lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới bảo Bồ Tát Dược Vương Quân: - Nay Thiện Nam Tử! Người phạm phu lúc sắp mạng chung hết sức sợ hãi, đau khổ trong lòng vì không ai cứu hộ, chỉ có các thiện pháp mới làm chỗ nương cho họ, đem lại quả báo tốt đẹp mà không bị tổn thất.

Bấy giờ Đức Phật liền nói bài kệ:

Chúng sanh tạo nghiệp ác

Phải đọa vào Địa ngục

Lúc đó nuốt sắt viên

Khát uống nước đồng sôi

Thân bị lửa dữ đốt

Vì nghiệp ác tự chiêu

Toàn thân bị phá nát

Bị kinh hãi khổ đau

Chẳng được thấy cảnh vui

Chẳng nghe tên chánh pháp

Khổ bức bách thân tâm

Tất cả chẳng gì vui

Chúng sanh tạo pháp lành

Được sanh vào đường thiện

Được gặp thiện tri thức

Hướng dẫn tu pháp lành

Phát sanh hiểu, chánh tín

Đủ giới huệ, đa văn

Diệt trừ các phiền não

Sẽ thành chánh đẳng giác

Hành tinh tấn tối thượng
Phật xuất thế đã dạy
Khuyên phát các thiện căn
Không sanh tâm lười bước
Từ bi chân phạm hạnh
Cứu tất cả chúng sanh
Tự lợi lại lợi tha
Đều khiến được giải thoát
Thiện Nam Tử! Lắng nghe
Lời Phật nói chân thật
Bằng pháp âm vi diệu
Khiến tất cả điều phục
Tâm đại bi là cha
Tâm Bồ-đề là mẹ
Thiện pháp là tri thức
Hay cứu giúp chúng sanh
Chánh giác hiện ở đời
Thuyết pháp môn tối thắng
Phương tiện dạy chúng sanh
Khiến trụ nơi tịch diệt
Phật là bậc đại bi

Bậc tối thượng thế gian

Khắp xem các hữu tình

Đều như con của Phật

Bình đẳng không có hai

Khiến tất cả quy y

Bấy giờ, khi đức Phật nói pháp này, ba ngàn Đại thiên thế giới có sáu thứ chấn động, tức thì Bồ Tát Dược Vương Quân chấp tay cung kính bạch đức Phật rằng: - Do nhân duyên gì mà đại địa chấn động? Cúi mong đức Phật từ bi nói cho con biết.

Đức Phật áy đáp: - Thiện Nam Tử! Ngươi hãy quán sát bốn phương có thấy gì không? Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân theo thánh chỉ của Phật liền quan sát bốn phương, thấy đại địa này bị chấn động, trong thời gian ngắn mặt đất bị nứt ra, có sáu mươi lăm câu chi người sanh ra từ mặt đất.

Lúc bấy giờ, sáu mươi lăm câu chi mới sanh, đều chấp tay bạch đức Phật rằng: - Chúng con từ đâu sanh ra?

Đức Phật ở trong hội chỉ những người mới sanh trước, bảo những người từ đất sanh ra rằng: - Nay các Thiện Nam Tử! Các ngươi có thấy những người này chăng?

Thưa rằng: - Chúng con có thấy.

Đức Phật dạy: - Như họ sanh ra, các ngươi cũng từ đất sanh ra.

Họ lại hỏi: - Các người này cũng sẽ diệt chăng?

Đức Phật đáp: - Đúng vậy, đúng vậy! Họ sẽ bị diệt. Nay các Thiện Nam Tử! Đâu phải chỉ có các người này, tất cả hữu tình đều phải chết.

Bấy giờ, các người mới sanh ra trước hội của Phật đều đứng dậy chấp tay bạch Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Như Phật đã nói về hai pháp sanh và tử, chúng con đều nhằm chán tai họa ấy, không có ưa thích.

Đức Phật dạy: - Các ngươi đã có thể nhằm chán tai họa sanh tử, sao không thể phát tâm tinh tấn?

Các người mới sanh lại bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Chúng con ở trước đức Như Lai được thỉnh thọ chánh pháp, thấy đại chúng Bồ Tát Thanh văn có đại thần thông, đầy đủ oai đức. Đó là điều chúng con ưa thích. Chúng con cũng muốn hướng đến các vị ấy để tinh tấn tu tập, xa lìa sanh tử.

Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân lại thấy có các người từ đất sanh ra, Ngài cùng với năm trăm Đại Bồ Tát đều dùng sức thần thông của mình ở trong hội, bay lên hư không cao đến hai vạn do tuần, ở trên hư không, hoặc hiện tướng kinh hành, hoặc hiện tướng ngồi kiết già, hoặc hiện tướng vua sư tử bước đi, hoặc hiện tướng voi chúa bước đi, hoặc hiện tướng các loài thú lạ bước đi. Các vị hiện những tướng như vậy xong, lại ở trên không trung làm các thần biến. Khi ấy các Bồ Tát này thân phát ra ánh sáng, như ánh sáng ở trong không trung của trăm ngàn mặt trời mặt trăng.

Bấy giờ các vị từ đất sanh ra đều bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà có ánh sáng vĩ đại này? Và trên không trung hiện các thần biến hy hữu này?

Đức Phật bảo: - Nay các Thiện Nam Tử! Các ngươi có thấy các Bồ Tát ở trên không trung chẳng?

Thưa rằng: - Chúng con có thấy.

Đức Phật dạy: - Luồng ánh sáng lớn ấy là do thân của các Bồ Tát phát ra. Các Bồ Tát này, mỗi vị đều có thể hiện các thần thông biến hóa như vậy.

Lúc đó, Bồ Tát Dược Vương Quân cùng các chúng Bồ Tát, ở trên hư không liền phát ra tiếng nói vi diệu đồng bạch đức Phật rằng: - Cúi mong đức Phật từ bi vì các chúng sanh tuyên thuyết pháp yếu, hoặc trời hoặc người nếu được nghe pháp, đều được lợi ích an lạc tối thượng. Chúng con nay đều nhờ phương tiện đại bi của đức Như Lai, mà nguyện lực tinh tấn được kiến lập. Nguyện đức Phật hiển lộ ánh sáng pháp soi sáng khắp thế gian. Nói như vậy xong, liền từ hư không hạ xuống đứng trước đức Phật.

Đức Phật ấy bảo Bồ Tát Dược Vương Quân rằng: - Nay Thiện Nam Tử! Nay ngươi thấy ba ngàn Đại thiên thế giới này có sáu thứ chấn động chẳng?

Bồ Tát Dược Vương Quân thưa rằng: - Con đã thấy, bạch Thế Tôn! Nhưng hiện nay chúng con chẳng thể hiểu được lý do vì sao có việc như vậy. Lại nữa hiện nay con có chút nghi hoặc muốn hỏi đức Thế Tôn mong Ngài chỉ dạy.

Đức Phật đó dạy: - Nay Thiện Nam Tử! Nay ngươi có nghi ngờ gì cứ tự ý hỏi, hoặc đó là những việc của ba đời, quá khứ vị lai hiện tại. Ta sẽ phân biệt từng việc như thật diễn nói cho ngươi.

Bồ Tát Dược Vương Quân bạch Đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Vì sao hiện nay trong hội có tám vạn bốn ngàn chúng thiên tử, tám vạn bốn ngàn câu chi chúng Đại Bồ Tát, một vạn hai ngàn chúng Long vương, một vạn tám ngàn chúng ác quỷ, hai vạn năm ngàn chúng quỷ đói.

Tại sao số lượng chúng nhiều như vậy?

Đức Phật ấy đáp: - Nay Thiện Nam Tử! Nay ngươi nên biết rằng, các đại chúng này đều đến đây tập hội, để nghe Phật thuyết pháp, ngay trong ngày hôm nay họ sẽ được lợi ích lớn, vĩnh viễn thoát khỏi luân hồi. Lại ở trong chúng ấy có người được an trụ pháp thập địa, có người được an trụ cõi Niết Bàn, có người được giải thoát khỏi khổ già bệnh chết, trụ pháp an lạc, có người được giải thoát khỏi sự trói buộc của phiền não, có người được thâm nhập vào chánh pháp của Phật.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật: - Bạch Thế Tôn! Đức Như Lai khéo vì tất cả chúng sanh làm các sự nghiệp phương tiện thiện xảo tùy thuận nhiếp hóa, vì sao trong việc làm ấy Ngài vẫn không thấy mệt mỏi?

Đức Phật đáp: - Nay Thiện Nam Tử! Ngươi hãy lắng nghe! Đức Như Lai khởi tâm đại bi, bày các phương tiện, nhiếp hóa tất cả hữu tình đều khiến cho họ được giải thoát, mà không có sự mệt mỏi. Chỉ vì các chúng sanh u mê đối với thiện pháp, dầu gặp được đức Như Lai chẳng năng gần gũi, thỉnh thọ tu tập, chẳng cầu giải thoát.

Nay Thiện Nam Tử! Hôm nay Như Lai ở trong đại chúng thối loa đại pháp, đánh trống đại pháp, phát ra tiếng nói đại pháp, diễn nghĩa đại pháp, hoặc trời hay rồng, cho đến tám bộ bốn chúng, và các người mới sanh, tất cả đại chúng như vậy, trong ngày hôm nay được đại tổng trì, viên mãn thiện pháp, an trụ thập địa, tất cả đều được lợi lạc. Điều là do phương tiện thần thông của Như Lai tạo ra, khiến cho các chúng sanh trụ vào địa vị tinh tấn, được đầy đủ pháp như Phật Thế Tôn.

Bấy giờ, trong số sáu mươi lăm câu chi chúng, có năm ngàn vị mới sanh, đều từ tòa ngồi đứng dậy chấp tay hướng về đức Phật bạch rằng: - Bạch Thế Tôn! Chúng con có thân như là gánh nặng, nên hết sức kinh sợ, làm sao được giải thoát? Lại nữa, tất cả chúng sanh ở trong luân hồi, chẳng phút nào được tịch tĩnh, dục vọng làm chướng ngại tâm, chẳng thể nào biết rõ, sống trong tăm tối, chẳng thể nào biết sáng suốt. Cúi mong đức Thế Tôn, nhiếp thọ cho chúng con và các chúng

sinh, ban bố cho chúng con sự vô úy để tất cả được an lạc. Cúi mong đức Thế Tôn tuyên thuyết diệu pháp, khiến cho các chúng sinh ít trí tuệ được tăng trưởng trí tuệ chân chánh, khổ não chúng sinh đều được giải thoát, đời đời sinh ra đều được thấy Phật nghe pháp.

Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân hướng về các vị mới sanh nói bài kệ tụng:

Các người nếu muốn nghe chánh pháp

Trước phải ăn uống nuôi thân mạng

Sau khởi tâm quảng đại vô úy

Sẽ được pháp vị tối thượng diệu

Khi ấy các vị mới sanh cũng nói bài kệ đáp lại Bồ Tát Dược Vương Quân:

Thưa Tôn giả đại trí

Khéo điều phục các căn

Có tiếng tăm rộng khắp

Mọi người đều ái kính

Đã viên mãn thiện pháp

Chẳng điều gì chẳng biết

Vì sao nói như vậy

Ăn uống nuôi thân mạng

Theo ý của chúng tôi

Ăn uống là lỗi lầm

Thức ăn vào trong bụng

Thành các thứ tạp uế

Dầu tăng trưởng sức lực

Nhưng sẽ sanh pháp ác
Ở trong ba đường ác
Sẽ sanh nhiều kinh sợ
Các tội nghiệp chúng sanh
Cũng do ăn uống sanh
Do có tâm tham ái
Vì ăn uống khơi dậy
Kẻ ngu si thế gian
Sanh các thứ tâm tham
Sắm ruộng vườn to lớn
Nhà cửa và lầu gác
Các y phục tốt đẹp
Cùng trang sức tối thượng
Các diệu bảo bảy báu
Trân châu và anh lạc
Voi ngựa và xe cộ
Vớ thật nhiều tôi tớ
Tuy tạm thời giàu sang
Cuối cùng bị vô thường
Như khi thọ mạng hết
Lưu chuyển trong các đường

Chẳng thể nghe chánh pháp
Xa lìa thiện tri thức
Giả sử bốn đại châu
Họ làm Chuyển Luân Vương
Có đầy đủ bảy báu
Và cả ngàn người con
Giàu sang đại tự tại
Dũng mãnh lại oai nghiêm
Tất cả đều nương nhờ
Và cung kính tán dương
Suốt đời quả báo tốt
Nhưng cũng bị vô thường
Khi thọ mạng chấm dứt
Phải theo nghiệp thiện, ác
Tuy giàu có của cải
Dũng mãnh đại oai đức
Khi thọ mạng kết thúc
Tự lực không thể cứu
Tôn giả, như tôi nói
Tất cả không thể nương
Chỉ chư Phật Như Lai

Chỗ nương tựa chơn thật
Như cha và như mẹ
Hay nuôi dưỡng con mình
Thương yêu thật bình đẳng
Xem tất cả như con
Như ánh sáng trời trăng
Chiếu khắp nơi tăm tối
Các nỗi khổ luân hồi
Đoạn diệt không sanh nữa
Chặt đứt gốc phiền não
Khiến lìa các sợ hãi
Khiến các loài hữu tình
Chứng Bồ-đề vô thượng
Tuyên thuyết chánh pháp môn
Khiến trụ bất thối chuyển
Thế gian vì ăn uống
Chẳng lợi sanh lỗi lầm
Không được sanh lên trời
Chẳng phải quả khả ái
Ở thế gian không vui
Phải thọ báo cực khổ

Thọ mạng bị tổn giảm
Vì tạo nghiệp bất thiện
Sống giàu, ưa tham ái
Không hiểu rõ vô thường
Chẳng tạo nghiệp tốt đẹp
Chẳng hiểu rõ diệu pháp
Không nghĩ lìa lỗi lầm
Chẳng trụ tâm tịch tĩnh
Thọ mạng đã kết thúc
Thọ các khổ luân hồi
Bị gậy vô thường đánh
Dây năm dục trói buộc
Khổ não càng tăng thêm
Nghiệp báo chẳng thể thoát
Nghiệp quá khứ soi chiếu
Không cứu không chỗ nương
Phải biết khi sắp chết
Thêm sâu bi sợ hãi
Ta nên đem châu báu
Vàng bạc và pha lê
Rộng thí cho mọi người

Không hề sanh tiếc lẫn
Ta nên đem sức mình
Phục vụ cho người khác
Trải qua thời gian dài
Vẫn không sanh mỗi mệt
Nếu khởi tưởng tham ái
Chứa nhóm nhiều của cải
Cùng ăn uống thượng vị
Ta liền sanh sợ hãi
Nguyện Tôn giả lắng nghe
Những lời của chúng tôi
Ví dụ cho chư Thiên
Thọ quả báo thắng diệu
Đồ dùng toàn diệu bảo
Chứa đầy món thượng vị
Ngon ngọt lại thơm lừng
Ăn uống thấy sáng khoái
Lợi ích thân trời người
Sắc đẹp và uy lực
Khi quả báo kết thúc
Tất cả đều không thật

Vì vậy nên chúng tôi
Không ưa thích ăn uống
Chỉ thích chánh pháp môn
Cầu giải thoát các khổ
Xa lìa khổ tham ái
Được tự tại vô ngại
Quy y Phật Thế Tôn
Bậc Chơn Thánh Đại Tiên
Thưa Tôn giả đại trí
Con cung kính đánh lễ
Lòng từ bi quảng đại
Chúng sanh đều thích nhìn
Tên của Ngài là gì
Xin Tôn giả nói cho
Ai nghe thấy tùy hỷ
Được các căn thanh tịnh

Bấy giờ Bồ Tát Dược Vương Quân trả lời bằng kệ tụng các người mới sanh:

Nay người muốn nghe tên của ta
Các tên gọi chỉ Phật mới biết
Trăm ngàn câu chi chúng mới sanh
Tất cả tên họ Phật mới biết

Các người mới sanh lại nói bài kệ:

Tôi từng theo Phật được thỉnh thọ

Tất cả tên mới sanh, sanh lâu

Chỉ tên của Ngài rất sâu xa

Chưa từng được nghe Phật rộng nói

Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân lại trả lời các vị mới sanh bằng bài kệ:

Nên biết tên của ta

Hiệu là Dược Vương Quân

Diệu dược cứu chúng sanh

Vì vậy có tên ấy

Tất cả mọi chúng sanh

Bị các bệnh trói buộc

Ta dùng các phương tiện

Tùy thuận để cứu giúp

Tham là bệnh lớn nhất

Nã hại cả thế gian

Do bệnh này làm nhân

Sanh ra các lỗi lầm

Bệnh sân như lửa lớn

Thiêu đốt tâm tịch tĩnh

Chỉ pháp dược cam lồ

Năng trừ các khổ não
Bệnh si rất đáng sợ
Che khuất tâm trí huệ
Chết đọa vào đường ác
Chẳng được nghe chánh pháp
Do ba thứ bệnh này
Dần dần sanh các bệnh
Thêm ngu si tăm tối
Ta đều ban pháp dược
Khiến xa lìa lỗi lầm
Diệt tất cả nghiệp nhân
Các khổ não hết sanh
Tuyệt dứt các sợ hãi
Đã được lìa các bệnh
Mau thấy bậc Chánh giác
Vì ta là y vương
Tùy bệnh mà cho thuốc
Tất cả loài hữu tình
Thường bị lửa đốt cháy
Hùng hực không thể tắt
Phát sanh các khổ não

Tham dục là gánh nặng
Không lúc nào giải thoát
Tâm sân si cũng vậy
Dần dà thêm lầm lỗi
Tuy thường mang gánh nặng
Chẳng tìm cửa giải thoát
Lại chẳng nghĩ vô thường
Chẳng tìm đường xuất ly
Nghiệp phiền não đeo đuổi
Khổ não cũng chẳng biết
Các bệnh bức bách thân
Chẳng năng cầu diệu dược
Do nhân duyên vô minh
Các hành liền sanh khởi
Các hành pháp đã khởi
Tham ái sanh lỗi lầm
Các hành không cùng tận
Tất cả pháp đều không
Vô trí, không thể biết
Không thể sanh chánh niệm
Không tu hành tịch tĩnh

Thức diệt, khổ não tăng
Trải qua vô số kiếp
Không thể được giải thoát
Phật xuất hiện ở đời
Làm thầy của trời người
Như cha mẹ thương con
Khai thị đường chánh giác
Lại mưa pháp bảo lớn
Tế độ các chúng sanh
Trừ những kẻ tà trí
Không thu nhận chánh pháp
Người phát Bồ-đề tâm
Được vào cửa chánh pháp
Biết tất cả hành không
Vớ không cũng vô ngại
Nếu rõ không, vô ngã
Tất cả không thể nương
Các phiền não cũng không
Xa lìa các làm lỗi

Bấy giờ, các vị mới sanh lại nói bài kệ tụng:

Bồ Tát, bậc đại bi

Cứu độ các chúng sanh
Đại y vương tinh tấn
Luôn luôn mãi siêng năng
Nghĩ nhớ khổ luân hồi
Đem công đức nhiếp trì
Con thâm tín quy y
Phát dũng mãnh tinh tấn

Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân lại nói bài kệ:

Nay các người nên biết
Phật là đáng tối thượng
Thế gian, xuất thế gian
Phước trí đều đầy đủ
Ba mươi hai tướng tốt
Các vẻ đẹp trang nghiêm
Lòng từ bi rộng lớn
Độ khắp các quần sanh
Phật oai dung cao tột
Giống như núi diệu cao
Trí tuệ vô cùng tận
Bao la như biển cả
Khéo mở các phương tiện

Tùy thuận độ chúng sanh

Chiêm lễ và quy y

Đều được quả an lạc

Bấy giờ, đức Như Lai Nguyệt Thượng Cảnh Giới phát ra âm thanh trong suốt vi diệu như tiếng chim Ca-lăng-tần-già mười phương đều nghe, lại từ trên gương mặt của Ngài phóng ra tám vạn bốn ngàn luồng ánh sáng đủ màu sắc, đó là xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tía, ngọc biếc.

Những ánh sáng như vậy rộng lớn rực rỡ, chiếu khắp ba ngàn Đại thiên thế giới, làm cho ba mươi hai Địa ngục lớn, nhờ ánh sáng chiếu đến tất cả đều bị phá hủy. Các cung điện của chư Thiên, ánh sáng này chiếu đến làm cho sáng lạng rộng lớn. Những luồng ánh sáng như vậy chiếu đến ba ngàn Đại thiên thế giới xong, ở trong ánh sáng trên hư không lại hiện ra tất cả nhạc cụ của chúng sanh. Sau khi làm xong những biến hóa như vậy, luồng ánh sáng quay trở về nhiều quanh đức Phật bảy vòng, rồi nhập vào trên đỉnh của đức Phật.

Bấy giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân lại từ tòa đứng dậy, chắp tay cung kính bạch đức Phật ấy: - Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì, Ngài lại phóng ra luồng ánh sáng lớn chiếu khắp thế giới? Lúc bấy giờ đức Phật bảo Bồ Tát Dược Vương Quân rằng: - Nay Thiện Nam Tử! Ngày hôm nay Ta làm một Phật sự lớn. Nay ở trong hội có các chúng sanh được sự lợi lạc lớn. Do nhân duyên đó nên Ta phóng luồng ánh sáng này.

Bồ Tát Dược Vương Quân lại bạch đức Phật rằng: - Nay con có sự nghi ngờ muốn được thưa hỏi, cúi mong đức Thế Tôn giải thích cho con rõ.

Đức Phật ấy bảo: - Nay Thiện Nam Tử! Những điều ngươi nghi ngờ cứ tự ý hỏi.

Bồ Tát Dược Vương Quân thưa: - Bạch Thế Tôn! Vì sao các người mới sanh trong hội này, lại được đức Thế Tôn hiện ra các việc hy hữu và tuyên thuyết pháp môn vi diệu như vậy. Còn đối với những người sanh lâu, thì đức Thế Tôn lại không làm như vậy. Hay là những người này không thể hiểu được chánh pháp của Phật chăng?

Đức Phật ấy đáp: - Nay Thiện Nam Tử! Vì sao nay ngươi lại đem những lời như vậy, thưa hỏi Như Lai? Đó không phải là những lời nhu thuận. Vì sao? Vì Như Lai bình đẳng hóa độ các chúng sanh, tùy thuận phương tiện mà thuyết pháp. Ai

nghe xong đều được lợi ích, đầy đủ điều kiện được nhập vào các môn tổng trì, tất cả công đức đều được thành tựu. Bây giờ, ở trên hư không lại có vô số lầu gác bằng bảy báu thù diệu rộng lớn hiện ở trên đức Phật.

Lúc đó, đức Phật bảo Bồ Tát Dược Vương Quân: Này Thiện Nam Tử! Nay ngươi có thấy lầu gác tuyệt đẹp này chăng?

Bồ Tát Dược Vương Quân thưa: - Con đã thấy, bạch Thế Tôn!

Đức Phật bảo: - Nay ngươi nên biết rằng những lầu gác tuyệt đẹp ấy đều do các vị mới sanh biến hiện ra. Vì sao? Vì các vị mới sanh này ngày hôm nay đã viên mãn tất cả thiện pháp.

Lại nữa, ngày hôm nay Ta đánh trống đại pháp, có vô số chư Thiên và nhân loại được pháp cụ túc, vô số chúng sanh Địa ngục được lìa các khổ não, lại có vô số chúng sanh, sanh chánh niệm chốc lát quy y Phật trí, nên đều được giải thoát.

Đức Phật nói lời ấy xong, thì trong hội có chín vạn chín ngàn câu chi các vị sanh lâu, chúng đắc quả Tu-đà-hoàn, được pháp cụ túc, đoạn trừ nghiệp chướng, xa lìa các khổ. Những loại như vậy đều xuất sanh từ chánh pháp của Như Lai.

Bây giờ ở phương đông, có năm mươi câu chi hằng hà sa số các chúng Bồ Tát, đi vào trong hội, phương nam có sáu mươi câu chi hằng hà sa số các chúng Bồ Tát đi vào trong hội, phương tây có bảy mươi câu chi hằng hà sa số các chúng Bồ Tát đi vào trong hội, phương bắc có tám mươi câu chi hằng hà sa số các chúng Bồ Tát đi vào trong hội, phương dưới có chín mươi câu chi hằng hà sa số các chúng Bồ Tát đi vào trong hội, phương trên có trăm câu chi hằng hà sa số các chúng Bồ Tát đi vào trong hội.

Bây giờ, Bồ Tát Dược Vương Quân bạch đức Phật: - Bạch Thế Tôn! Vì sao trên hư không được bao phủ bởi hai màu đỏ và đen như vậy?

Đức Phật đáp: - Này Thiện Nam Tử! Nay ngươi không biết nhân duyên như vậy sao?

Thưa rằng: - Bạch Thế Tôn! Con không thể biết được.

Đức Phật dạy: - Chỉ có đức Phật Như Lai mới tự biết quán sát. Này Thiện Nam Tử! Nay ngươi nên biết rằng, các phương thế giới liên can đều có nhiều câu chi hằng hà sa số chúng Bồ Tát đi vào Phật hội. Như vậy, các chúng Bồ Tát tùy

từng phương mà đến Phật hội, liền từ hư không hạ xuống đứng trước đức Phật ấy, đánh lễ dưới chân đức Phật ấy rồi đứng qua một bên.

Khi ấy, Bồ Tát Dược Vương Quân bạch đức Phật rằng: - Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà có các chúng Đại Bồ Tát đều đến tập hội?

Đức Phật dạy: - Nay Thiện Nam Tử! Các đại chúng Bồ Tát đến tập hội, đều vì các vị mới sanh làm duyên phát khởi.

Khi đức Phật ấy nói lời này xong, ở trong hội các vị mới sanh, liền được các pháp cụ túc, an trụ thập địa. Lại nữa, ở trong hội của đức Phật ấy có vô số vị tu hành Bồ Tát, đều được an trụ các pháp Bồ Tát, được đại thần thông thấy nghe tùy hỷ, tất cả chúng sanh đều được lợi lạc. Những vị trụ nơi địa vị Bồ Tát, không còn thoái chuyển nữa, mà càng thêm kiên cố thực hành Bồ Tát hạnh.

Đức Phật nói kinh này xong, Bồ Tát Phổ Dũng và các Đại Bồ Tát, Tôn giả A Nhã Kiều Trần Như cùng các Đại Tỳ kheo, cho đến Trời, người của thế gian, A-tu-la... và tất cả đại chúng, nghe đức Phật dạy như vậy, thấy đều hoan hỷ tín thọ phụng hành.

Phật nói kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội Quyển thứ năm

---o0o---

Tài Liệu Tham Khảo

Kinh Đại Tập Hội Chánh Pháp, Hồng Như Hồ Anh

Phật nói kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội, Thích Chánh Lạc

The Noble Sanghata Sutra, Damcho Diana Finnegan

Le Noble Sanghata Sutra, Christian Charrier

Hán Tạng Kinh số 424 Đại Chánh Tân Tu

Bản điện tử CBETA

Lời Nguyện

Nguyện đem công đức phổ biến kinh Chánh Pháp Đại Tập Hội này

*Cầu cho Thiên Long Bát Bộ an lạc, thế giới hòa bình, mưa thuận gió hòa,
giáo lý của Phật phổ biến rộng rãi, cứu độ muôn loài.*

---o0o---

Hết